

PHONG HOA



BỀM TRUNG THU

MỘT NHÀ BÁO MÚA SƯ TỬ

Ông Phạm Lê Bông đội đầu sư tử « Xứ Sở » vừa múa vừa leo thang làm le giết giải. Ông Tôn Thất Bình đứng lấy gân giữ thang cho được vững.

SỐ TRUNG THU — GIÁ: 7 XU | SỐ 153 THỨ SÁU 13 SEPTEMBRE 1935

NGƯỜI NHỎ ĐẾN LONDON VÀ VIỆC

HAI CÔ TIẾN SĨ MỚI...



Cô Hoàng thị Nga (Khoa học tiến-sĩ)

CẢI CÁCH

TRONG hoàn cảnh sắp có cuộc cải cách lớn lao, các ông sẽ bỏ mũ cánh chuồn, áo thụng xanh để vận một bộ phẩm phục hợp thời hơn. Một hội đồng của quan lại đã bàn chín nục về vấn đề ấy.

Ta chưa biết bộ phẩm phục mới nó thế nào. Tuy vậy ta có thể đoán phỏng nó sẽ là một bộ y phục nửa tây nửa ta, nửa cũ nửa mới... một bộ y phục có thể làm tiêu biểu cho cải đạo dung hòa Âu-Á đương thịnh hành ở nước ta. Nếu tôi đoán giá, thì có lẽ người ta giữ lại cái tay áo rộng và dài của ta, cắt cụt vạt áo thụng đi để theo y phục tây, khăn có lẽ để lại che đầu, còn hia thì tôi chắc sẽ lấy giày tây ống mà thay vào. Cải cách mà có thể giữ được tinh thần của văn minh annam chỉ đến thế là cùng.

Nghe đâu các ngài còn muốn đeo lon vào tay áo cho dễ phân biệt với đám thường dân nữa. Cũng là một sáng kiến hay. Hiềm một nỗi quan chức tây, thì từ quan một đến quan sáu, mà quan ta thì lại từ cửu phẩm đến nhất phẩm. Vậy thì có lẽ quan cửu đeo chín lon, mà quan nhất phẩm chỉ đeo một lon thôi.

Nếu là thật thì cuộc cải cách đó có hai điều không tiện. Một là các viên chức tây họ có thể lắm, vãi chào một quan cửu mà làm lơ một ông quan hàm chánh nhất. Hai là nhờ ông cửu đi đầu, thí dụ như xuống xóm chị em — bỏ rơi dần mất lon đi, thì một đêm, ngài có thể thặng được lên nhất phẩm một cách bất ngờ.

THẬT TÌNH

TIẾNG chuông sớm ra đời, lạnh lạnh đánh tan niềm tục, gọi người tỉnh giấc phồn hoa. Ý chừng mục đích tờ báo của sư cụ chùa Bà-đà là thế.

Giờ trang đầu, ta thấy đề:

— Sáng lập và tăng trưởng: sa-môn Đình-xuân-Lạc.

Sáng lập và chủ nhiệm: Đò-văn-Hỷ Tăng cường hòa thượng.

Phó quản lý: sa-môn Đăng-văn-Lợi.

Chủ bút tạp chí: sa-môn Bùi-xuân-Dục.

Lạc, Hỷ, Dục... chỉ thiếu nộ, ai, ái, ố nữa là đủ thất tình. Các vị sa-môn làm báo «Tiếng chuông» đều có những tên vô duyên cả...

Dầu sao, cũng xin mong cho tờ báo của các vị diệt được dục cho chúng sinh. Như vậy, các vị sẽ làm một việc hữu ích có thể chóng đưa các vị về cõi nết bản. Tôi mong như vậy lắm...

ÔNG THẠC-SĨ

TIN ông Phạm duy Khiêm đồ giáo sư trường Trung học (agrégé de l'enseignement secondaire) làm cho dư luận sôi nổi lạ. Các báo thì nhau tán dương: Ngộ báo thì cho ông ta đỗ Đại khoa, Đông pháp lại tặng ông lên một bậc nữa và nhất quyết bảo ông ta đỗ hoàng giáp. Trùng bác tàn văn vì ông làm giàu cho tư điền annam một tiếng nữa: báo ấy tặng ông cái tên thạc-sĩ.

Rõ thật rắc rối to.

Sự tán dương cực lực này — mà tán dương là phải, vì đồ giáo sư chuyên môn rất khó — đối với các bà nhàn nhàn nhờ nhờ rất có ảnh hưởng. Một bà hỏi tôi rằng:

— Đồ Thạc-sĩ? Ồ, danh giá nhỉ!

Nhưng thạc-sĩ là cái gì cơ?

Thạc-sĩ là cái gì thì tôi cũng chịu, nhưng tôi cũng cần nghĩa cho bà ta thế nào là đồ bằng giáo sư chuyên môn.

— À ra vậy. Nhưng đổi sang hàng quan annam thì ra sao? Thạc-sĩ có bằng quan phủ, quan án không?

Tôi lại phải nhọc lòng cần nghĩa cho bà hiểu rằng đồ thạc-sĩ không có dính dáng gì về quan trường cả. Bà ta hơi ra vẻ thất vọng và soay phương hướng:

— Thế lương sẽ được ăn bao nhiêu?

— Độ hai trăm.

Bà ta bĩu môi:

— Có thể thôi à? Thế thì hơn gì cậu cử nhà tôi, làm tri huyện mỗi tháng hơn trăm, đấy là không kể danh giá...

Họ nói đúng thật, trong một người annam là có một ông quan.

Tứ-Lý

NGỌT NGÀO

(Đề gởi những tình tình cao thượng)

Lễ độ

MỘT ông giáo, bạn tôi, từ chức về làm ruộng, một hôm lên lĩnh làm chứng về một vụ án. Ông thấy thái độ của ông chánh án... rất lấy làm ngạc nhiên. Bất cứ già trẻ, làm chứng hay là bị cáo, ông lớn gọi là mày cả. Một ông chánh lồng già nua, đầu râu bạc phơ, ra làm chứng, cũng được ông lớn ban cho cái huy hiệu: mày. Ông giáo to, ông sắp phải bỏ vào cùng một bị. Ông ngẫm nghĩ không biết sẽ phải xử trí ra sao: nếu đến phiên mình mà để ông lớn cũng cứ theo lễ độ như thường, thì then với lương tâm, còn nếu trả lời sỗ sàng lại e ông lớn ngài nổi tam bành khép mình vào tội ngạo mạn quan tòa! Phán văn mãi, ông mới quyết rất lễ phép nói cho ông lớn biết ngài không có cái

...BÀY Ở CỬA HÀNG NƯỚC NAM



Cô Henriette Bùi (Y khoa tiến-sĩ)

quyền xưng hô lạ lùng ấy... Đương nghệ ngại thì nhà giáo nghe thấy gọi đến tên mình; trước vòng móng ngựa, ông lớn ần lại gọi... gọi nhà giáo là... ông.

Ông bạn tôi kể lại câu chuyện này có nói cho tôi biết rằng lối xưng hô của ông án kia là thói thường của quan lại.

Ồ hay! sao các ông lại lẫn thế? Các ông vẫn tự nhận là thượng lưu trí thức trong xã-hội, thì nên gắng sức hành động cho đáng mặt thượng lưu chứ.

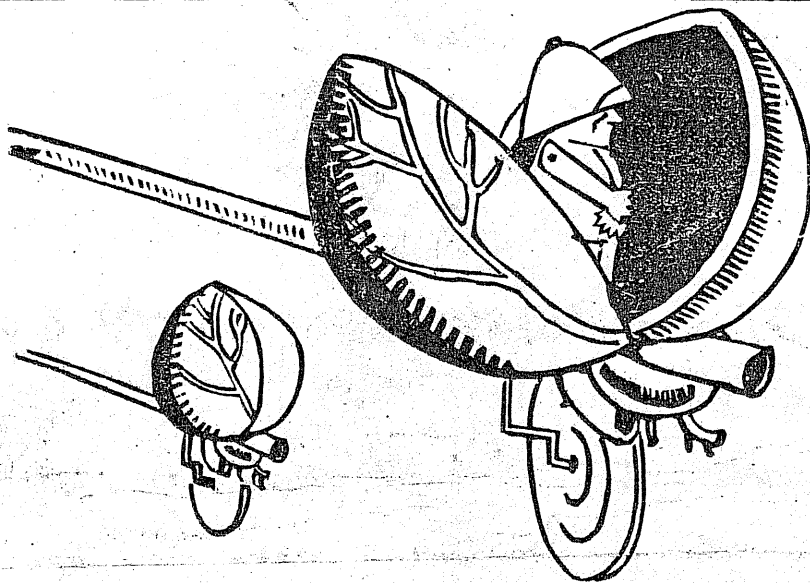
Đã là thượng lưu, thì nên cư xử với bản dân thiên hạ cho có lễ độ, nhất là ở một nước có tiếng là văn hiến và lễ phép nhất, nhì trong hoàn cầu như nước ta. Người ngoại quốc đều công nhận như vậy; có lẽ vì họ thường thấy nhiều người Việt Nam gặp họ là cúi rạp xuống mà vãi dài.

Đối với dân, tôi không mong các ông lễ độ quá như vậy, tôi chỉ khuyên các ông đối đãi xưng hô với họ theo phép lịch-sự thông thường mà thôi. Họ đối với các ông có bao giờ vô lễ đâu! Các ông đừng nên lấy mình làm quan mà khinh họ: chẳng nhẽ ai cũng làm quan cả. Người ta làm thợ nề, làm ruộng, bán nước mắm, các ông làm quan, hơn nhau đâu ở cái nghề! Có hơn chỉ hơn nhau về phẩm cách, về lễ độ mà thôi.

Nhất là với các người già cả, các ông lại càng nên kính cần: kính lão đắc thọ, chắc các ông cũng biết như tôi. Tôi không thể hiểu được những người dám mở mồm mảy tao chỉ tỏ với một người tuổi tác gấp hai, gấp ba mình, đầu người ấy là mặt hạng trong xã-hội đi nữa.

Vậy bọn thượng lưu như các ông nên bảo nhau để cho lễ độ dưng thành ra của riêng của dân hạ lưu chúng tôi. Tôi vẫn biết các ông có chân vụn của khác, nhưng biết lễ phép bao giờ cũng hơn.

Tứ-Lý



Đây là một thứ xe làm theo kiểu quả tim ông Lục hiển quốc dân.

Lúc đây xe quả tim mở ra.

Chỉ có sơn

GECKO

là tốt hơn cả

HIỆU THANG-LONG - HANOI

CHỮA MẮT

y-sĩ LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cát, cho đơn mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richaud, Hanoi - Tél. 386

NHỮNG CUỘC ĐIỀU TRA ĐHÔNG VẠN KHÔNG TIỀN KHỎANG HẬU

II. ĐI XEM MŨ NI

nhau chung đức quả chuông đồng
thành quả phước là cùng hưởng chung
Tiếng chuông sớm.

Đều rủ nhau về quê tĩnh độ,
từng ham trọ quán Sa-bà.

Tiếng chuông sớm.

ÊM rằm tháng tám. Mặt trăng tròn
trĩnh, nở nang như khuôn mặt
một ni cô sau một bữa cơm măn
nê ăn trộm vía phật. Trời trong sáng,
gió thoảng vờn mây đám mây trắng
tề-nhàng bay về phương tây. Ánh trăng
ôm ấp lấy mấy cây đại thụ thì-thầm tình
vội nhau ở góc sân. Vạn vật như đang
chìm đắm mê man trong sự lạc thú êm
đềm tinh tử.

Trong lúc giác quan bị cảnh vật rung
động, tôi nghĩ ngay đến sự cụ chùa Bà Đá
Tăng-Cương hòa-thượng, Đỗ-văn-Hỷ đại
sư. Tôi bèn nhờ bóng trắng thanh đưa lại
thăm người xem bấy lâu có ăn ngủ kỹ
không.

Qua một cái cổng hẹp, tôi vào một ngôi
chùa rộng: đèn nền huy hoàng, câu đối
hoành phi chữ vàng chói lọi, rõ ra cảnh
một chùa trù phú, mỗi năm thu được của
thiên hạ vô số tiền. Trong gian nhà tổ,
Tăng-cương hòa-thượng, chủ nhiệm báo
Tiếng chuông sớm, khoác áo cà sa thêu
rồng, phượng, chỉ kim tuyến long lanh
dưới mấy ngọn đèn điện, ngồi trước cái
bàn độc tàm đôi làm bàn viết. Bên cạnh
người, ngồi ở góc bàn, một ni cô nung
ninh trong chiếc áo nâu đương thoăn
thoắt đặt ngón tay... phật thủ lên một cái
máy chữ: sự cô mồm mồm trông có duyên
thâm lệ. Đằng sau lưng người, mấy con
chó vàng ngồi ngáp ruồi nhìn mấy cây
cảnh trồng trong chậu xư: quai, không
biết có phải là cây trồng không, mà sao
giống thế? Trong cái cảnh trí thoát trần
ấy, tôi phảng phất nghĩ thấy mùi hương...
mùi hương trừ muối. Ý chừng hòa thượng
nghĩ rằng thứ hương ấy vừa đưa được lư
muối khốn khổ khốn nạn về tây phương
cực lạc, vừa diệt được vật dục cho tăng
già hơn các thứ hương thơm nồng nàn...
Rõ ra thâm ý của một vị cao tăng.

Nhìn hòa-thượng thấy người mặt tròn
như chiếc bánh nướng, hai má phình-
phình như hai đĩa bánh đúc đầy, môi đầy
và nung núc những thịt như hai chiếc
bánh bẻ nặn vụng. Người ngồi chật cả
một chiếc ghế bành to, hai bàn tay chuối
mần mần-mề tràng hạt, trông có vẻ su-lũ
tọa (1) lắm. Trước cái vẻ phốp-pháp, phi-
nộn của đại sư, tôi không khỏi nảy ra
một tư tưởng mới: Là chỉ ăn rau cỏ, kiêng
thịt, cá (nhất là cá chép) mới mong béo
tốt mỡ màng được.

Bèn định phỏng vấn đại sư về vấn
đề tối quan-trọng đó.

— A di đà phật! Đại sư lâu nay vẫn
mạnh khỏe chứ?

(1) Sư-tử tọa: tiếng nhà phật, trông như con sư-
vừa mãnh vừa nhân (T. C. X.)



— Cám ơn ngài, từ ngày thánh thượng
ân tứ cho bản-tăng chức hòa thượng đến
giờ, nhờ trời phật độ trì vẫn được như
thường.

Hòa thượng vừa nói vừa cau đôi lông
mày sâu róm, làm cho tôi bỗng nghĩ ra
rằng mình đã quên không bạch hòa-
thượng. Tôi vội chữa:

— Bạch hòa-thượng người trông phượng
nhị lắm. Chúng tôi người trần, mắt thịt,
không biết ngài khổ hạnh chừng nào mà
béo tốt phượng phi quá.

Nghe tôi nói đến đâu, nét mặt hòa
thượng nở ra đến đấy. Người cười tinh
mà phán rằng:

— Đức Thích ca ngày xưa tu đạo trong
sáu năm rất là khổ hạnh, hình dáng như
cây gỗ khô, con cá khô vậy. Sau được uống
một chén sữa bò và tắm ở sông Ni-liên,
người mới hồi phục. Từ đấy không dùng
lối tu khổ hạnh mà giữ trung-đạo. Bản-tăng
không dám vi với ngài, xong cũng cố noi
theo...

À ra thế. Chắc là noi theo xa xa thôi,
nên hòa-thượng mới phì nộn ra như vậy.

Như hiểu ý nghĩa của tôi, hòa thượng
nói tiếp:

— Nhiều bậc la-hán, bồ-tát cũng béo
tốt lắm. Bản-tăng tuy không dám sánh...

— Hòa thượng khiêm tốn quá. Về cái gì

không biết, chứ về sự béo tốt hòa thượng
sánh với ai cũng được...

— Ngài dạy quá lời. Tôi xin đọc cho
ngài nghe bài bình phẩm của báo chí...

Rồi hòa thượng lật một tờ báo đọc rằng:

— Tuy hòa thượng Đỗ văn Hỷ, chức
phẩm triều đình chính phủ có vẻ vang
hơn, địa vị trong sơn môn cũng là bậc
trưởng, tu hành cũng là một bậc cao
tăng đại đức...

— Bẩm, có phải đại sư đọc báo Tiếng
chuông sớm?

— Chính phải.

— Bẩm, đại sư là chủ nhiệm tờ báo ấy...

— Vâng.

Rồi, như đã làm được một việc phúc
đức, hòa thượng tĩnh tọa, nét mặt cực
kỳ khoan khoái. Tôi nghĩ đến ông Hoàng-
hữu-Huy được báo Đông pháp khen là
người thông minh, ông Phạm-lê-Bổng
được báo Xứ sở khen là có lý tưởng siêu
việt...

— Như vậy thì đại sư quả là một vị cao
tăng. Tiếng chuông sớm đăng tên đại sư
có chưa rằng: « ảnh đức Tăng-Cang ».
Như vậy, đại sư hẳn đã lên đến bậc
Thánh văn, bồ tát « tự giác giác tha » rồi.
Ý giá vì muốn giác tha nên ngài ra báo
Tiếng chuông sớm chẳng?

Hòa thượng nhìn tôi một cách thân
thiết, rồi hỉ hả phán rằng:

— Ngài thực là tri kỷ của bản-tăng...
Bản-tăng từ lúc ra báo đến giờ, chỉ nom
nớp lo việc chung sinh... Ngài có thấy
chiếc oản đề trên bàn kia không? Bản-
tăng dùng nó để đề giấy, sách. Còn cái
ống hương này, bản-tăng dùng nó thay
vào ống bút. Bản-tăng khổ hạnh nhường
ấy, biết chúng sinh có biết cho không?
Hay lại như thiên nam tín nữ ở hội Phật
giáo không biết quy-y tăng...

— Bẩm, họ hiem không có cao tăng... Ý
chừng họ chưa được biết đại sư...

— Không. Họ biết lắm, nhưng họ khinh
miệt tăng già. Họ không biết rằng khinh
tăng sẽ bị ghê lở muôn đời, nghìn kiếp...

— A di đà phật! Nhưng ghê bây giờ họ
trị bằng thuốc ghê (pommade souffrée)
còn lở, họ tẩy máu thì hết ngay...

— Đồ hòa thượng lạng yên định tâm trong
giây phút, rồi người phán:

— Bản-tăng nói vậy thôi, chứ bản-tăng
không có bụng rửa ai.

— Vâng, chắc là vì lòng đại từ đại bi
của đại sư.

— Chính vậy. Bản-tăng thương muôn
loài, nên trông thấy thịt vịt quay cũng
sinh ra buồn bã. Thật là đúng với câu thơ
của Mộng-Vân cư-sĩ đăng trong Tiếng
chuông sớm:

*Thương thay dưới thớt trên dao,
Lòng nào chẳng xót, lệ nào chẳng rơi.*

Đồ hòa-thượng từ bi thật. Tôi mà vào
địa-vị hòa-thượng ở trước cảnh thương
tâm ấy thì lệ cũng rơi, nhưng rơi vì
không được đường hoàng ăn thịt quay.

Tôi đương nghĩ ngợi, Đồ hòa-thượng đã
nói tiếp:

— Trong ngũ giới, đệ nhất là giới sát...

— Đại sư từ bi quá. Nhưng trên ghế
người ngồi, vô số là vi sinh trùng. Người
nặng, không sợ đè bẹp chết mất hay sao?

Đồ hòa thượng rất nãy mình, vội đứng
dậy...

— Ấy khốn nạn! Đại sư đứng dậy thì
dẫm chết vô số sinh vật bây giờ.

Đồ hòa-thượng hoảng hốt ngồi phịch
xuống ghế, con mắt lim-dim ra vẻ trầm
tư mặc tưởng. Khói hương trừ muỗi bay
tỏa ra khắp nhà, tôi sợ ngồi lâu đến
chết mất, vội đứng dậy cáo từ.

Ra đến cửa, tôi còn hỏi với một câu:

— Trăng gió mát mẽ thế này, đại sư
không đi du nhai ư? Nghe nói hôm nọ có
hai vị sa-môn chùa này xuống ấp Thái-hà
tìm trăng tìm gió, không biết có đại-sư d
không?

Nhưng lúc đó Đồ hòa thượng đã ngồi
nhập thiền định tâm diệt dục rồi. Bóng
trăng vẫn sáng trong; trông gương nga
tròn vành vạnh, tôi lại nhớ đến khuôn
mặt của vị tiền sư nữ ngồi đánh máy chữ
hầu Đồ đại sư.

Từ Lý

KỶ SAU

SỐ KỶ NIỆM NGÀY BÁO RA

(tức là ngày 22 septembre 1935)

sẽ ra

Ngày thứ năm 19 septembre 1935

Mỗi số: 7 xu

CÙNG CÁC NGÀI MẮC BỆNH LẬU, GIANG

Các ngài, vì quá tin những nhời quảng cáo khéo léo, đã tốn tiền trăm, bạc chục, đã dùng qua các thuốc của nhiều hiệu từ Nam chí Bắc mà thân ôi! tiền hết bệnh vẫn còn. — Ôi! hại thay bệnh phong-tinh. Nếu các ngài đã có bệnh, nên thận-trọng, khi dùng thuốc. Muốn chữa cho khỏi dứt nọc bệnh, thì phải tìm những thuốc có danh tiếng, lưu hành đã lâu, có tin nhiệm với quốc-dân. — Vậy thì các ngài chỉ nên dùng thuốc của hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, vì các thuốc chữa bệnh phong-tinh của hiệu ấy rất thần hệu, kinh nghiệm trên 10 năm, đã được nhiều người tin dùng, đã được nhà phân chất duyệt lâm, lưu hành khắp cõi Đông-Pháp, nước Tàu, nước Pháp v.v... Thực là những phương thuốc hoàn toàn, công hiệu rất nhanh. — Nếu các ngài muốn tồn ít tiền mà bệnh mau khỏi thì cứ chiều theo các thuốc kê sau mà dùng cho hợp bệnh.

Thuốc lậu (giá 0\$60) Khỏi tức buốt ở bàng quang, tiểu tiện vàng, đỏ, hoặc có hạch. Rất mau khỏi mủ, dù nhiều, dù ít. Khỏi « goutte militaire », mỗi buổi sáng ra ít mủ.

Giang mai (giá 1 \$ 00) Nói vắn tắt, nếu ai có bệnh giang-mai, bất cứ về thời kỳ nào, mà dùng đến thuốc giang-mai số 18 của Lê-huy-Phách là thế nào cũng khỏi.

Tiết nọc lậu, giang mai, số 12 (giá 0\$60) — Bỏ ngũ tạng trừ lâm số 22 (giá 1 \$ 00) là hai thứ thuốc rất thần hiệu, chuyên chữa bệnh lậu và giang mai về thời kỳ kinh niên và làm tiết nọc, làm cho tiểu tiện trong, không đục, hết vẩn, khỏi nhói nhói ở quỳ-dầu và hết thấy các bệnh tật vật khác sinh ra bởi di nọc bệnh lậu và giang-mai.

LÊ-HUY-PHÁCH, 12, Sinh-Tu, Hanoi

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI — Thái-bình: Minh-Đức 97, Jules Piquet. Nam-dịnh: Việt-Long 28, rue Champeaux (trên trường học bên cũ). Hải-phong: Nam-Tân, Bonnal. Vinh: Sinh-Huy, 59 phố La-Ga. Huế: Văn-Hòa, 87, Paul-Berl. Qui-Nhơn: Trần-văn-Thăng, avenue Khải-Định. Phan-Thiết: Lê-thành-Hưng, rue Gia-long. Saigon: Dương-thị-Khuyến, 109, rue Espagne. Vientiane: Phạm-thị-Lộc, rue Tafforin.

TU CUNG TRĂNG XƯỞNG DƯỚI TRẦN

TRUNG thu hai năm trước, tôi được cái hân-hạnh Hằng nga tiên nữ mời lên thượng nguyên ở trên cung trăng. Cái vẻ ăn-cần-dầm-thắm của tiên nữ lúc đón mời khiến tôi phải bối phục tiên nữ là người lịch thiệp và nhân tiên nữ là một kẻ cô tri.

Trung thu năm nay, mùi bánh nướng và bánh dẻo bay dưới bóng trăng trong, làm tôi nhớ đến người bạn xa xăm ngoài nghìn rậm, bên vôi vàng vượt mây lên cung quảng để thăm chị Hằng nga đã được mấy con và nhân thể mời, chỉ xuống du ngoạn dưới trần, ngắm cảnh trăng thu của cái hạ giới bé nhỏ này.

Vừa đặt chân lên bậc thềm thư bà cùng quảng hàn, tôi đã thấy một bày tiên-cô bốn, năm người ra đón. Ngoài Hằng nga tiên nữ là người quen cũ, tôi thấy cả Hà tiên cô, Ngọc nguyền và Quỳnh giao liên nữ, người nào người ấy đều xiêm áo sẵn sàng.

Có một điều tôi lấy làm lạ là ý phục của tiên cô khác nhiều. Không phải những tấm áo rộng thêu hoa, những giải lụa màu mà mỗi con gió thổi bay phất phơ nữa; các tiên cô đều tóc ngắn và uốn cong như tóc các bà đầm, áo cánh chèn cút tay, váy hẹp và cao quá đầu gối; trông các cô cộc lếch như mấy cô khách bảy giờ. Hằng nga tiên nữ thấy tôi chú ý nhìn đôi bắp chân trắng nõn, hơi có ý thẹn, cúi đầu, hai má đỏ hồng, rồi ngượng ngịu thưa rằng:

— Xin lỗi ông chờ cười chúng em nhé! Sở dĩ chúng em ăn mặc thế này cũng không phải là không có duyên cớ: số là đầu năm ngoái, Chức-nữ buồn rầu vì mấy nghìn năm chờ đợi, có đề đơn lên đức Ngọc-hoàng xin cho vợ chồng lại được xum họp với nhau như cũ. Việc ấy đem ra hội đồng thường niên của chính-phủ quần tiên bị Nam cực tiên ông bác bỏ, nên không thành. Chức-nữ từ đấy đem lòng oán giận, nhất định âm « reo » không dứt cái nữa, nên trên thượng giới chúng em không có lụa may nắn áo, bắt buộc phải đem những quần áo cũ xé năm xé ba để mặc, nên bây giờ anh mới thấy sự ăn mặc kỳ khôi này...

Muốn yên ủi các tiên cô, tôi nhận cách ăn mặc như thế thật là hợp thời, không ngờ-nghĩ gì cả — và các tiên cô bạn quần áo như thế xuống trần, chắc được hoan nghênh lắm.

Chúng tôi sửa soạn bước lên mây đi. Khi đi qua vườn thượng-nguyên trước điện quảng-hàn, tôi thấy thấp thoáng dưới bóng một cây đa, hai cô thiếu nữ ngồi yên lặng nhìn chúng tôi đi như có ý ao ước thêm thuở. Bên cạnh hai cô lại có hai chàng trai trẻ, mỗi người cầm một cuốn giấy thư, mà đầu giấy lại giằng buộc vào tay mỗi cô thiếu nữ. Hằng nga tiên nữ lấy tay thích tôi một cái, rồi rí lại nói sẽ:

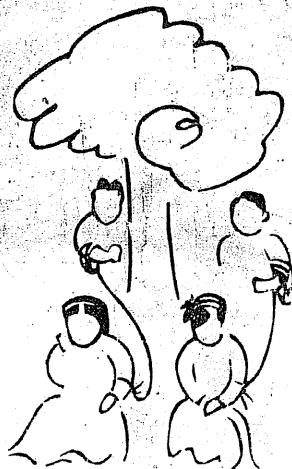
— Kìa, ông anh không biết à? Đó là hai nữ đồng nghiệp của ông anh ở dưới trần đấy mà!



Tôi mới nhớ ra là hai chị em cô Phụ-nữ Thời-dam, hai thiếu nữ tân tiến đã nổi danh ở Hà-thành về món đồ ăn « bi ve » đang ở một trang Phong-hóa. Song không biết hai cô đã tội tình gì mà phải chịu cái

cảnh giam hãm ấy? Nghĩ mãi không ra, sau tôi mới chợt hiểu rằng hai cô đã lấy chồng.

Đang mãi câu truyện, đám mây bay đã xuống đến trần, đặt ngay chúng tôi vào



giữa phố hàng Thiếc. Những tiếng bữa dọn và trống đánh âm ỉm làm vắng dần rức óc. Các tiên cô vội bít tai lại, rồi Hà tiên cô nhìn tôi mà trách rằng:

— Nếu trung thu ở dưới trần của các ông chỉ có thế này, thì cũng chẳng nên mời chỉ em chúng tôi xuống làm gì...

Tôi vội vàng cãi nghĩa rằng trung thu ở đây là tết của trẻ con, những đồ chơi bằng thiếc kia cũng của trẻ con, mà những tiếng trống đập kia cũng bởi trẻ con cả. Quỳnh giao liên cô hỏi:

— Thế người nhớn như các ông không chơi trung thu.

— Có. Chúng tôi ăn bánh. Và lúc ăn thì kín đáo, chứ không âm-ỉ như trẻ con kia...

Tôi bèn mua tặng mỗi tiên cô một cái bánh nướng Đông hưng Viên và một cái bánh dẻo Cự Hương. Nghĩ đến hai cô phụ nữ ngồi xuống dưới gốc đa, tôi thương tình mua gửi biếu hai cô mỗi người vài con giống, hàng tốt giá 8 xu một chục.

Khi đi qua phố hàng Gai, Hằng nga tiên nữ thấy ông tiến sĩ lấy làm thích trí tâm cứ nhất định đòi mua cho kỳ được. Tiên nói để đem về bày trong phòng ngủ, làm cái kỷ niệm êm-ái cuộc xuống trần. Quỳnh n-a tiên cô thì mua một cái đèn kéo quân nữa và một cái đèn con thỏ để đem về làm quà cho Lễ thiên Đại thánh chơi.

Nhưng tôi vui mừng nhất là lúc đưa các tiên cô vào hiệu phấn sáp và tơ lụa Bombay. Mắt các tiên cô long lánh, mỗi các tiên cô chòm-chòm, ra vẻ vớ ao vô hạn. Hằng nga chỉ vào đồng tơ lụa cười nói:

— Tôi mua cái này về thượng giới thì Chức-nữ tha hồ mà làm « reo » cũng chẳng g ai cần.

Rồi ngả đầu ra đằng sau cười ròn như nắc-nẻ.

Hà tiên cô bỗng như nhớ tới sự gì quan trọng, vội nhìn tôi nói:

— Chúng em đã xuống đây, xin ông anh cho được tiếp kiến các bạn nữ đồng nghiệp trong báo giới.

Tôi giật mình ở Hanoi còn tờ báo phụ-nữ nào nữa, mà đem các tiên cô đến yết

kiến. Song, chẳng lẽ từ chối, lại sợ các tiên cô chê phụ-nữ Việt Nam không chịu trưng nổi một tờ báo.

Lưỡng lự một lát, tôi đưa các tiên cô đến thẳng cô Nguyễn thị Kiệm. Đến nơi thấy cô Kiệm đang sẵn quần áo ngồi trên chiếc chõng tr. ngoài sân, trước mắt có một rô ốc biếu mời lược. Cô vừa nhè ốc, vừa ngắm bóng trăng mà hát ra vẻ khoái hoạt lắm.

Có lẽ không m. ốn phá mất cái hứng thú độc nhất vô nhị ấy của cô Kiệm, Hằng nga tiên nữ kéo tay ra đi.

Tôi lại đưa các tiên cô đến yết-kiến cô Phan thị Nga. Vừa đến cửa nhà, thấy cô ấy bước ra, tay cầm cái vợt sắt, trông tởm mao đường đường, oai phong lẫm lẫm. Không biết nghĩ thế nào, Hằng nga tiên nữ lại bấm tôi quay về nốt.

Thành thử buổi ấy, các tiên cô không được yết kiến nhà nữ báo viên nào cả.

Muốn an ủi sự thất vọng lớn lao ấy, tôi không ngần ngại gì đưa ngay các tiên cô vào tiệm khiêu vũ Charleston. Các tiên cô trên thượng giới thường vẫn có khiêu vũ với các tiên ông, nên những điệu nhảy, các tiên cô đều thông thuộc cả. Khi thấy kèn nổi dậy, đàn sáo hòa điệu « J'ai deux amours », bốn tiên cô cùng nhẹ nhàng nhảy múa. Hằng nga sánh đôi với một ông chủ hiệu giày, còn Hà tiên cô nhảy với một nhà bán nước mắm.

Nhưng có lẽ rượu sấm bánh mạnh hơn rượu bỏ dáo trên thượng giới, nên đến khi tan cuộc, Hằng nga tiên nữ say lảo đảo, cứ nhất định đòi ở lại với ông chủ hiệu giày không chịu về...

Không biết rồi sau sự thế ra sao, phải đợi đến trung thu sang năm mới rõ (hay ít ra cũng phải đợi hết chín tháng mười ngày.)

Thạch-Lam



NGƯỜI MUA SỰ TỬ (lầm bầm) — Hừ, buột nhiều giấy thế này, giải chắc phải to.

Vì kỳ này thiếu chỗ nên sẽ đăng kết quả thi bia Đoàn-Tuyệt và thi trưng cầu ý kiến trong một số sau.

TỪ 1^{er} ĐẾN 20 SEPTEMBRE

ai mua **MỘT NĂM** báo Phong-Hóa **ĐƯỢC BIỂU**

một cuốn ĐOẠN TUYỆT

XIN GỬI NGÂN PHIẾU **3\$20 (TIỀN CƯỚC 0\$20)**

Xin nhớ rằng không có ngân phiếu 3\$20 gửi về thì không có báo và sách biếu gửi đi.

Hiện giờ sách Đoạn Tuyệt đã bán hết nghìn thứ 3, nhưng chúng tôi đã để riêng ra 500 sách biếu. Đối với những người gửi mua báo sau, nếu số 500 sách kết thì chúng tôi sẽ gửi thứ sách khác thay vào, hoặc đợi đến kỳ in Đ. T. lần thứ hai sắp tới sẽ gửi sau.

CHUYÊN Vợ ba Cai-Vàng
TRỌN BỘ BÁN **0\$40**

Ngắm trong phụ-nữ nước nhà, mấy ai sánh kịp vợ Ba Cai-vàng. — Yên-Nương, vợ Ba Cai-Tông-Vàng, là một người anh thư liệt-nữ. Khắp trong nước Việt này ai chẳng biết, nhưng chỉ nghe thấy tiếng còn lưu lại, nào ai biết rõ chuyện thật. — Nay chúng tôi đã sưu tập được trong một pho già sử kia, nên chuyện được rõ ràng lắm, lại tìm được 13 bức ảnh về thời bấy giờ, nên chuyện lại càng tỏ thêm là đúng sự thực. — Ai cũng nên xem.

NHÀ XUẤT BẢN PHÁT HÀNH:

BẢO-NGỌC VĂN-ĐOÀN 67, PHỐ CỬA-NAM HANOI
(Có bán khắp các hiệu sách)

Tuyệt Nọc! Lậu Giang

Các ngài mắc phải bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, uống thuốc đã nhiều nơi, mà không rút hẳn, đi nọc còn lại, thỉnh thoảng ra đôi tí mủ, nước tiểu vàng đục, mờ mắt, đau lưng, rát thịt, tóc rụng, hay ngứa, mình mẩy mỗi mẩy, ăn ngủ không đều... còn nhiều bệnh vật khác nữa, các ngài chỉ dùng như 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp thuốc **Kiên tình tuyệt nọc lậu, giang** 1\$50 1 hộp, là khỏi hết mọi chứng, không có hại, người khỏe mạnh như thường (đàn bà có mang dùng cũng được.)

BÌNH-HƯNG DƯỢC-PHÒNG, 67, Phố Cửa nam (neyret) Hanoi

Đại lý: Mai-Linh ở Hải-phong, — Văn-Lâm ở Hải-dương, — Tiên-Linh ở Thái-Bình, — Nguyễn-hữu-Du ở Tuyên-quang, — Kim-Lan ở Đông-Bi, — Phúc-hưng-Long ở Camphamine, — Đặng-dinh-Chiến ở Việt-tri, — Nguyễn-tiến-Thanh ở Bắc-giang, — Quảng-Thịnh ở Yên-bay, — Lê-thành-Hưng ở Phan-thiết, — Tam-Kỳ ở Vinh, — Phúc-Thành ở Hưng-hoa, — Văn-đức-Viêm ở Tuy-Hoa, — Hồng-Điền ở Soctrang, — Trần-bá-Quan ở Battambang.

PHÁ CỖ

THỜI ấy, con gái Hà thành còn đua nhau bày cỗ để khoe cái tay khéo nặn con giống, khéo gọt tĩa các thứ hoa bằng thu-đủ. Nhất là những cô con gái đến tuổi có cặp má để ứng đồ trước đôi làn dương điện thì lại càng cần khoe lắm.

Ngày nay ta tự do hơn, trai gái thường được gặp nhau trò chuyện thì sự do dãn cần nhắc trí thức của nhau có khó gì. Nhưng mười lăm, mười sáu năm về trước, các tiểu thư còn thẹn thò trong chốn phòng khuê, các công tử còn phải nhờ đến tay mẹ mới để «dấp danh bản sủ» thì một bàn cỗ lộng lẫy hôm rằm tháng tám gần như đứng ra giới thiệu cho hai bên.

Người con gái bày cỗ sẽ đem óc thông minh, tài mỹ thuật ra bài trí, người con trai sẽ ngắm cỗ bày mà xét được trí tuệ của người kia đến bậc nào. Ấy là chưa kể đôi bên còn được tự do (tự do trong hai đêm thôi; mười tư và hôm rằm) trao đổi một vài ý kiến, một vài tư tưởng, ở trước mặt cha mẹ người con gái.

Tôi nhập đề có lẽ hơi dài. Nhưng khôn nổi bỏ đoạn nhập đề ấy đi, thì câu truyện «phá cỗ» của tôi chẳng còn chi hết. Độc giả đọc truyện rồi sẽ hiểu như tôi, hay không hiểu như tôi cũng nên.

Năm ấy chúng tôi một bọn đương tuổi vui đùa, nghịch ngợm, tối hôm rằm tháng tám, rủ nhau đi phá cỗ. Xin nói ngay để những ai chưa từng nếm cái điểm phúc đi phá cỗ hiểu cho rằng đó không phải là thủ đoạn của bọn còn đồ vác gậy gộc đi phá phách, nhưng là cử chỉ rất tao nhã của bọn văn nhân, thi-sĩ nhờ về tài biện luận (nói tâu tỉnh cũng không sai nghĩa lắm) mà được hưởng cỗ của các cô trước khi có cái hy vọng hưởng trái tim các cô. Nói thể không phải là cốt để khoe rằng chúng tôi là văn-sĩ hay thi-sĩ. Thực ra, chúng tôi chỉ là một lũ học sinh «lém lẻo».

Nghe tiếng ở phố V..., nhà ông lang N..., một nhà giàu ngất; có gái kén chồng, làm cỗ to ghé góm mà đẹp ghé góm (tôi nói cỗ đẹp), chúng tôi liền kéo nhau đến.

Quả lời đồn không sai. Nhà ông lang, một nếp nhà cao rộng, đã biến thành một động... một động tiên. Bao nhiêu các vị thuộc



MỘT CÁI ĐAU SƯ TỬ CAO QUÝ
(Đã biết tại sao cao quý)

xấu xí nhường chỗ cho trăm, nghìn bông hoa đua nở trong trăm, nghìn ngọn đèn điện trăm, nghìn màu rực rỡ (văn biết không làm gì được đến thế, nhưng cứ viết thế cho có vẻ tiên cảnh).



Cổ nhiên là chúng tôi khen. Trong bọn chúng tôi có anh Hường, con nhà văn chương, khéo tìm được những câu cảm tử để làm cho lời khen của anh càng đậm đà, thêm có duyên. Cảm động, ông chủ cùng cô con gái ông vui sướng mời chúng tôi phá cỗ, nghĩa là uống chè mạn sen và soi bánh ngọt, soi kẹo mứt chính tay «cháu» đã làm (hay mua ở phố hàng Đường thì cũng thế).

Giá tôi cứ lặng yên mà nuốt cho trôi cỗ thì cũng xong. Nhưng tôi lại muốn đến ơn cô em bằng những câu ca tụng không đâu, khiến Hường luôn luôn phải đưa mắt bảo tôi im đi.

Một lần tôi vừa nhai kẹo sủi vừa trở một chậu hồng mà khen rằng: «Chậu hồng này, cô làm

khéo quá!» Cô kia đỏ ửng má lên và ngượng dài tôi một cái, vì cho là tôi nói lổm. Anh Hường hiểu ngay rằng tôi lổm lờ trông chậu hồng thực hóa giả, liền chữa thẹn cho tôi;

— Thế mới biết cô có đại tài, bày hoa hư hư thực thực như Gia-cát-lượng giãn thế trận trong đời Tam-quốc.

Cô ả và ông bố phồng mũi, cười. Từ đó, cô ta đem lòng yêu thầm anh Hường và ghét tôi một cách độc địa. Dù tôi pha trò có duyên đến đâu, cô cũng giữ vẻ mặt nghiêm trang, còn anh Hường chưa nói, cô đã chúm chím cặp môi son và lắng tai nghe rất là âu yếm. Đến nỗi tôi sinh cáu và cố tìm dịp báo thù Hường. Dịp ấy tôi tìm thấy, than ôi, lúc đã từ biệt ông lang và đã ra đến ngoài phố. Tôi bảo Hường rằng:

— Cách bày cỗ của nhà lão lang và cô ả quả có vẻ thực thực hư hư như lời anh khen. Những hoa hồng giả làm khéo đến nỗi tôi tưởng hoa thực, còn những hoa thực đứng bên hoa giả, kém vẻ tươi đẹp, đến nỗi tôi tưởng là hoa giả, Nhưng có một đoá hoa giả gọt khéo nhất thì anh quên không khen: đoá hoa ấy là cô con gái với bộ mặt bự phẩn của cô ta. Thiết tưởng phải là hạng ngu ngốc lắm mới tán tỉnh được người thực nữ ấy.

Nói xong, tôi sung sướng, hả con giận.

Rõ trẻ con! Mà trẻ con thực!

Khái-Hưng



Hồn hoa

Đêm tối, vườn hồng im lặng phắc,
Cùng anh, em hãy ra vườn chơi.
Im lặng! em đừng đi nặng bước,
Đừng reo, đừng hát đừng nô cười!

Vì trong đêm tối, cảnh hoa tươi
Thường biến hình thành những người
Tuyệt-diệu êm-đềm, như ánh sáng
Mơ-màng trên những cánh hoa mai.

Em lắng tai nghe: gió thoảng qua!
Nhưng không: đó chính tiếng nắng hoa
Dịu dàng ngấm khúc Thân-tiên-Mộng

Trong lúc canh trường gió thoảng qua.

Em hãy lặng nhìn bên khóm liễu;
Hồn Hoa thấp-thoảng dưới trăng mờ.

Chiều thu

Hoa hồng rũ cánh bay đầy đất,
Trôi nặng sương thu mấy khóm lan.
Mỹ-nhan lưỡng-thững xem hoa rụng
Ta ngơ Hăng-nga nấu Quảng-hàn.

Mỹ-nhan lưỡng-thững thăm hoa rụng,
Trâm ngọc quên cài tóc bỏ lơ.
Sương tỏa bên mình như khói nhẹ
Xiêm-y tha-thướt mái hiên ngoài.

Ta đứng bên hiên kiểm ý-thơ
Mỹ-nhan vó-y bước đi qua.
Cánh hồng quuyến luyến trên chân ngọc.
Như muốn cùng ai sống phút thừa.

Chẳng được như hoa vương gót nàng
Côi lòng man-mác, giá như sương!
Ta về, nhặt lấy hoa thu rụng,
Đặng giữ bên lòng nỗi nhớ thương.

Thái Can

Muốn triệt bệnh tim...

Ái mắc lậu, giang mai, hạ cam chữa mãi không khỏi hoặc có những biến-chứng khác (complications) thì nên lại ngay ĐỨC-THO-ĐƯỜNG 241, Route de Hué (24 gian), Hanoi, sẽ hết. Có phòng riêng chữa bệnh. Nhận chữa khoản đàn ông, đàn bà.

Ở xa mắc bệnh, uống thuốc không cũng khỏi chắc-chắn. Lậu mới mắc tiêu-tiên buổi, mủ nhiều; kinh-niên, sáng ra tí-mủ. Một ống 0\$60. Giang-mai lở toét, lên hạch hoặc đau xương rứt thịt. Một ống 1\$00. Có thuốc bổ thận, điều kinh, khí hư, bạch trọc và thuốc đau dạ con (métrite) đàn bà v.v. rất công hiệu.

Thư và ngân-phiếu gửi về M. Nguyễn-ngọc-Thước.
ĐẠI LÝ: Hải-phong. — Lê-quang-Thiệp, 59 rue de Metz; Phúc-Hải, 69 avenue Belgique.
Vientiane. — Phạm-thị-Lộc, rue Taffarin.
Bến Tre. — Trần-lập-Thành ở Bà-trị.

Đau Dạ Dầy. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đà, ăn no ngủ ngay, phòng độc quá độ, làm sơn chương khi, uống rượu khi, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bổ thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu, còn lại, hoặc vào thân hay vào máu làm cho như xương, rất gân, ở tại, hoa mắt, đi tiêu v.v. 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mới phải ra mủ ra máu buổi, rức, uống thuốc số 19 gian 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HUNG DUỘC-PHÒNG

81, Route de Hué HANOI

TIÊU SƠN TRANG SĨ.

(Tiếp theo)

BÊ HÀ nằm ngẫm nghĩ một lát, rồi lại nói :

« Khi trăm bị quân Tây-sơn đuổi kịp, bỏ chạy sang đây, đến cửa Nam quan thì thấy lạc mất hoàng-phi. Trong mấy năm nay trăm hằng lo lắng chẳng biết hoàng-phi trốn tránh nơi đâu hay đã bị quân giặc hại mất rồi. Nếu sau này về nước, các người có còn gặp hoàng-phi, thì xin vì trăm trông coi cho tử tế, và trăm nhờ Trần-Thiện trao cho hoàng-phi cái nhẫn này, hoàng-phi đeo ở tay thì sẽ nhớ đến trăm, mà biết rằng ở nơi đất khách quê người, trăm không hề bao giờ quên kẻ chung tình... »

Phổ-Mịch ngừng kể, xin phép đứng dậy mở hòm lấy ra cái nhẫn vàng tro lưỡng long triều nguyệt nọp hoàng-phi mà rằng :

— Tàu lịnh bà, cái nhẫn ấy, Trần-Thiện sợ thất lạc đã gửi bần tăng giữ giúp, nay bần tăng xin dâng lên lịnh bà.

Hoàng-phi ứa nước mắt đỡ lấy vật kỷ niệm của người xưa, đeo vào ngón tay mà lầm bầm :

— Bệ hạ ơi! Bệ hạ ơi!

Nhị-Nương ghé vào tai hoàng-phi nói thầm :

— Tàu lịnh bà, cái nhẫn ấy, lịnh bà nên gói lại mà cất đi, đeo vào tay như thế, sợ có nguy hiểm.

Hoàng-phi khóc nức nở :

— Từ nay ta còn sợ gì nguy hiểm tới thân-ta nữa. Ta sống đến nay là chỉ mong mỗi có ngày sẽ được gặp long nhan, nhưng nay... ta chỉ còn lấy cái thác đến lại ơn tri ngộ của hoàng-thượng mà thôi.

— Thiết tưởng lịnh bà càng nên giữ gìn quý thể để mai sau, khi rước hài cốt hoàng-thượng về nước, còn được nhìn thấy cùng là trông nom việc mai táng trong sơn lăng liệt thánh.

Hoàng-phi như vụt tỉnh ngộ :

— Em nói rất phải. Chị đợi đến ngày ấy sẽ xuống cửu tuyền hầu hạ thánh hoàng cũng không muộn.

Rồi quay lại hỏi Phổ-Mịch :

— Bệ hạ thăng hà vào năm nào, ngày nào, giờ nào, bạch cao tăng?

— Tàu lịnh bà, bần tăng đã biên chép cẩn thận. Bệ hạ thăng hà giữa giờ dần, ngày 16 tháng 10 năm Quý-sửu. Ngài thọ hai mươi tám tuổi.

Hoàng-phi lấy bút chép lại ngày tháng vào một mảnh giấy, gấp lại bỏ bọc mà phán năn rằng :

— Chẳng biết mấy năm nay, có ai nhớ ngày húy kỵ hoàng-thượng mà cúng giỗ không?

Phổ-Mịch đáp :

— Tàu lịnh bà, thế nào ở hèn Bắc quốc, Dny-Khang chẳng đèn nhang thờ phụng tiên đế. Còn như ở bản sơn môn đây, thì năm năm xin nhớ ngày húy lập đàn cầu nguyện lên vong linh tiên đế.



— Đa tạ cao tăng, xin cao tăng đừng quên hoàng-tử nhé?

— Xin vâng... Nhưng bây giờ thì rước lịnh bà xoi lưng cơm chay cho đỡ đói.

Liên bảo các chú tiểu sắp cơm, trong khi hoàng-phi và Nhị-Nương ngồi sứt-sứt thì thầm nói chuyện.

Thanh-xuyên hầu

Thanh-xuyên hầu, Trương-dăng-Thụ là một trang thiếu niên tuấn tú, con quan Kiến-xuyên hầu, người làng Thanh-Nê, trấn Sơn-nam.

Kiến-xuyên hầu làm thượng thư bộ lễ thời chúa Trịnh Sâm. Khi Sâm mất, Khải và Cán chia ra hai bè đảng cướp nhau ngôi chúa, thì hầu chán nản cáo quan về làng. Trương-dăng-Thụ hồi đó đang làm hiệp-trấn Lạng-sơn.

Kịp khi Tây-sơn dứt nhà Lê, vua Chiêu-thống qua trấn Lạng chạy sang Tàu, Thụ xin hộ giá tòng vong, nhưng vua truyền ở lại xem xét tình hình trong nước và để sau này làm nội ứng cho quân cứu quốc ở ngoài đưa vào. Thụ ép lòng nhậm chức cũ, đợi xem Tây-sơn xử trí ra sao. Chàng nghĩ thầm : « dù có vì thế mà bị hại, thì cũng là một cách báo đền ơn vua ».

Triều đình Tây-sơn có rõ điều ấy chăng? Chỉ biết rằng vua Quang Trung săn sóc đến bọn bảy tôi nhà Lê một cách rất tha thiết, chu đáo. Ai đi trốn thì tìm về cho làm quan, ai ở chức cũ thì cất nhắc lên chức trên, còn những người nào nhất quyết từ chối không chịu nhận quan tước thì để mặc cho về quê an cư lạc nghiệp, không phiền nhiễu tới. Đó chỉ là một

chính sách thu phục nhân tâm, có chi lạ.

Cũng vì thế mà Trương-dăng-Thụ đương ở chức hiệp-trấn được nhắc lên chức trấn-thủ. Nhưng ta đừng vội tưởng đó là một sự khoan hồng không cân do của nhà Tây-sơn. Ở trong chính giới, không có cái gì người ta làm vì tình cảm hết, ở đời này hay ở đời Tây-sơn cũng vậy. Trước kia, Trương-dăng-Thụ còn ở chức hiệp-trấn thì tuy dưới quyền quan trấn-thủ, nhưng bao binh lực chốn biên-thùy đều ở trong tay mình. Nay được thăng chức trấn-thủ tức là bị tước hết binh lực. Và viên hiệp-trấn mới lại là một tướng thân tín của vua Tây-sơn từ Quảng-nam theo vua ra Bắc, và một số đông binh lính mới cất lên trấn-thủ lại là người đương trong trung thành với nhà vua và triều đình.

Vậy thì quan trấn-thủ Thanh-xuyên hầu thực chẳng khác một tên tù giam lỏng, tuy vẫn được quan hiệp-trấn và các viên liêu thuộc rất tôn trọng.

Trương-dăng-Thụ cũng thừa hiểu, nhưng phải vờ trung thành với triều đình mới, dù ngày đêm vẫn lo mưu khởi nghĩa để phục thù cho nhà Lê.

của KHÁI-HÙNG

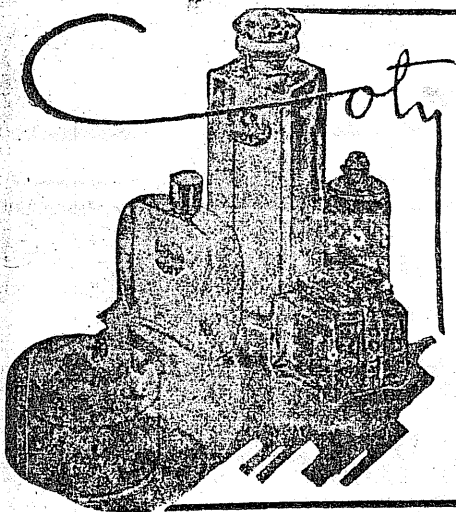
Một hôm, lòng buồn bực, trí chán nản, Thụ đến văn cảnh chùa Tam-thanh, và nhận ra sư cụ Phổ-mịch thiền sư là một cựu thần nhà Lê. Hai người liền đem tâm sự ra kể lể. Lúc bấy giờ Phổ-mịch mới bỏ lòng khinh bỉ hầu Thanh-Xuyên, vì trước kia vẫn tưởng lầm rằng hầu hám công danh, phú quý, bỏ vua theo giặc.

Nghe sư cụ thành thực tạ lỗi Thanh-xuyên hầu, thở dài mà rằng : « Sư cụ, — xin cứ kêu là sư cụ cho tiện, — sư cụ ngờ oan cho Thụ này thật chẳng có chi là quá. Thời nay, ai dễ dễ mà tin được ai. Bậc trung thần nghĩa sĩ, anh hùng kháng-khải thì ít, mà đồ siểm nịnh ham danh vụ lợi thì nhiều. Nhưng hạng siểm nịnh ấy, tôi có trách đâu. Cái chí bình sinh của họ ở chỗ vinh thân, phì gia, thì họ cứ việc mà theo cái chí lớn ấy cho kỳ tới mục đích, nào ai cấm đoán, mà nào ai bảo sao... Tôi chỉ trách riêng bọn bảy tôi cũ nhà Lê ngoài mồm leo lẻo những chữ trung quân, ái quốc, phò Lê giết tặc, mà trong lòng chứa đầy những sự ham muốn cho mình mình, cho vợ con mình. Tôi chẳng cần kể tên bọn họ ra đây, vì chính tôi cũng đương ở vào một địa vị khả nghi và khó xử... Nhưng sư cụ thử gẫm xem, lúc phò thánh giá, bọn kia nói những gì, kháng-khải biết bao. Thế mà bây giờ tôi biết mấy thằng trong đám nghĩa binh xưa đương dự vào những chức trọng yếu ở trong triều... Sư cụ đừng vì họ với tôi. Tôi chỉ là một tên tù bị giam lỏng mà thôi, không có quyền bính gì trong tay. Chứ bọn họ — bọn đồng chí xưa của ta ấy mà — thì trái hẳn, nay họ chỉ hô một tiếng là đầu chúng ta rụng, họ chỉ vẫy một cái là cả một hạt bị tàn phá. Công to của họ đối với triều Tây-sơn là đã hoặc dụ hàng, hoặc chém hàng trăm, hàng nghìn bậc cựu thần nhà Lê. Tôi đây hẳn là cái gai trước mắt bọn họ, họ chỉ chờ dịp bứt đi mà thôi. »

Phổ-mịch hết lời an ủi Thụ, rồi đem công việc đảng Tiêu-sơn ra bàn. Thanh-xuyên hầu cả mừng mà rằng :

— Tôi vẫn nghe đất Bắc nhiều kẻ anh-hùng. Bây giờ mới biết rằng một đảng lớn mới thành-lập ở đây. Thực là đại-phúc cho nhà Lê ta!... Nhưng đó có phải dư đảng của Nguyễn-Đoàn không?

— Không, đảng trưởng đảng Tiêu-sơn là Phổ-Tĩnh thiền-sư. Nhưng mới có cựu quân - sư của Nguyễn - Đoàn nhập-đảng.



SES PARFUMS
SON EAU DE COLOGNE
SES LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS

SES POUDRES AJOUTENT ENCORE DU
CHARME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

Agents exclusifs: L. RONDON et C^{ie} L. t. d.
HA NOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

COTY

MỘT HIỆU

mà đã được nhiều ngài ngợi khen là công việc cần thận, nhanh chóng, khéo và hạ giá hơn các hiệu khác:

ẤY CHÍNH LÀ HIỆU RUỘM

PHÚC-HẢI

82, RUE TIỀN TSIN, 82 - HANOI

(gần phố nhà Hỏa)

Chuyên môn ruộm đủ hàng tơ lụa nhưng len và hấp mới, thay màu nhận mạng các quần áo len, dạ theo cách tối tân.

—Phạm-Thái phải chăng, bạch cụ?
— Chính Phạm-Thái. Thế ra ngài
biết cũng trông tân lắm nhỉ.

Từ hôm đó, thỉnh-thoảng Trương
đăng-Thư lại ra vãn cảnh đông —
chàng không dám ra luôn, sợ gọi lòng
nghĩ-ký của viên-hiệp-trần. Nhưng sau
chàng nghĩ ra được một diệu kế là vờ
ham mê kinh Phật, mua đủ các thứ
kinh về xem, rồi khi đoạn kinh sách
nào không hiểu, lại thân ra chùa Tam
Thanh hỏi sư cụ.

Viên hiệp-trần thấy vậy chỉ cười,
cho trần-thủ là người mê-tin đạo Phật
và không đáng để-phong-cần mặt lắm
như triều-đình đã có lệnh: « Phải,
còn có việc gì mà làm nữa, chẳng xem
kinh-phật thì làm cái gì » Viên hiệp-
trần lấy làm đắc chí lắm, tàu luôn
mấy điệp sớ về triều, kể tình trạng sự
thay đổi tâm-tinh của Thanh xuyên
hầu.

Nhưng trong khi ấy thì Phò mịch
và Trương đăng Thư được bình tĩnh
cùng nhau bàn quốc-sự. Rồi nhờ Phò-
mịch giới thiệu, Thư xin vào đảng
Tiêu sơn và biên thư xin Phò Tĩnh phái
Phạm Thái lên trấn Lạng đề cùng hai
người lo toan việc lớn.

(còn nữa)

Khái-Hưng

131 GIẢI THU'Ở'NG

ĐANG GIÁ 165\$

Chúng tôi định tặng thêm một giải
thưởng độc đắc là 3 năm báo cho người
nào nhận được số

5192

Người trúng thưởng có thể lấy báo để
lặng người quen thuộc được.

Sẽ dần dà đăng tên những người
trúng thưởng.

Vì kỳ trước có số in lầm và không rõ
nên kỳ này đăng lại các số thưởng một
lần nữa.

Những số phiếu trúng 1 năm báo
hay 3\$00 sách của T. L. V. Đ.

00104	02148	07233	08546	10250
13722	14709	16125	18724	19973

Những số phiếu trúng 6 tháng
báo hay 1\$60 sách

00650	04921	03487	01006	05555
06209	08724	09103	10010	11466
12541	13677	14302	14987	15723
16724	16046	17394	18604	19996

Những số phiếu trúng 3 tháng

00032	00536	00624	00846	01007
01136	01268	01935	02734	03541
02109	02868	03572	04608	04936
05324	05563	05610	05774	05892
05991	06731	06432	06935	07004
07122	07927	07825	07826	07064
08232	08505	08773	08925	08991
09090	09211	09304	09517	09935
10023	10182	10400	10639	10973
11024	11205	11272	11800	11922
12016	12078	12088	12692	12919
12523	13645	13764	13812	13901
13957	13992	14252	14673	14783
14792	14803	14881	14900	14991
15004	15125	15464	15772	15897
15922	16334	16463	16539	16671
16788	16802	17107	17514	17722
17811	17839	17923	18231	18333
18454	18527	18702	18895	19001
19332	19534	19615	19708	19983

PHANG GINE SAO HAY YANG PE TCHOU

BÁCH LINH BẢO TÔI:

— Anh là người ở trên cung trăng.
— Đã hẳn vì rằm tháng tám sắp đến rồi.
— Không phải là tiếng khen đâu, vì anh
là một đồ tồi.

— Đã hẳn. Nhưng sao vậy?
— Tối hôm nay ở hội Trí Tri có ông...
Phang-gine Sao diễn thuyết àm không nhớ.

— Ông?
— Phang-gine Sao!

— Tôi còn lạ gì, đó lại là ông Yang Pé
Tchou đổi tên khác đấy chứ ài?

— Có lẽ nào. Nhưng nếu thực lại càng
nên đi nghe. Rồi Bách Linh kéo tôi đến
Trí Tri xem ông Dương bá Trạc tức Yang
Pé Tchou diễn thuyết.

Người xúm đông nghịt ở ngoài cổng hội
quán. Họ chen nhau, xô đẩy nhau, bấm
hở như đi xem một cái kỳ quan. Chúng
tôi xông đột qua được hàng rào người và
hàng rào sắt vào trong thì lại gặp một
rừng người nữa trong hội quán. Khi
chúng tôi vào tới phòng thì có một thứ
giở mẫu nhiệm thời qua: mọi người
nghe nghiêm chỉnh lại như ở trước ống ảnh.
Mấy cái ngáp dừng dừng lại, mấy miệng
cười toe toét mím lại, cái cổ cò rất
hoạt-động của ông Lê-Thăng rút ngắn
lại, và ông Tố, vô tình sờ lên cái búi tóc
nó đi vắng trên đầu ông.

Bách Linh bảo thăm tôi:

— Ta lần đi không ông Yang Pé Tchou
nhận ra thì hỏng.

Ông Yang Pé Tchou ngồi chính chệch sau
cái bàn thăm xanh kê góc tường trong
cùng, đầu đội cái mũ lông chảnh nhỏ, mặc
áo dài xanh dưới cái chần thủ ngắn.
miệng trông một cái điệu tàu dài ngoẵng
ở giữa ba trùn râu hai bên mép và dưới
cằm. Muốn rõ hơn, tôi phải ghi cả bộ
mục kính hồ dục « cười ngựa » trên hai
cánh mũi.

Đó là bức chân dung diễn giả. Nhưng
kỳ quái chưa! Tôi càng nhìn càng thấy
bức chân dung ấy biến nét đi. Cái mặt,
rồi cái điệu, rồi bộ râu, rồi bộ y phục tàu
một trăm phần trăm cứ mờ dần, để
nhường chỗ cho cái đầu tóc đen mượt, rẽ
cạnh, bộ mặt tròn và sáng sủa, bộ y phục
chững chạc. Cả ông Yang Pé Tchou cũng
biến mất; trước mặt chúng tôi chỉ còn
có ông... Phang-gine Sao thực. Tôi có thể
tin được ở mắt tôi không?

Lại có thể tin được tại tôi nữa không?

Vì diễn giả mà tôi định nhìn là ông
Dương bá Trạc, lại nội tiếng tây. Thứ
tiếng tây hoạt bát, ít vấp, thỉnh thoảng
diễn giả lại len vào những câu khôi hài
lý thú, khiến bộ ngực của những bà
nghe nghiêm trang nhất cũng phải nhẩy nhót
lên một hồi.

Bài diễn thuyết của ông Gine Sao rất dài.
Ông kể cuộc hành trình của ông ở mấy
thành phố lớn bên Tàu. Ông cho chúng
tôi biết được rất nhiều điều mới lạ, tóm
lại là:

Hồng-kông là một thành phố to lắm, đẹp
lắm!

Quảng đông là một tỉnh to lắm, đẹp lắm!
(Trong tỉnh này không có ai là Yang Pé
Tchou.)

Thương-hải là một thành phố to lắm!
đẹp lắm! v.v.

Tiếng ông nói chơn chũ, dịu dàng, đủ
cho mấy thỉnh giả ở hàng ghế đầu nghe
và thỉnh thoảng ông lại thủ-thỉ nói những
câu đề cho tiếng tai ông được hưởng.

Cách nói của ông thì quả là tự-nhiên và
thân mật. Nhất là trong lúc ông ngừng
đọc diễn thuyết, chiếu ảnh cho thỉnh giả
xem. Lúc đó thì tiếng ông nhỏ hơn, tự
nhiên hơn và chừng như tưởng thỉnh giả
là một lũ học trò trường Trí Tri, ông
thường thường hỏi:

— « Có phải không, hở? »

(N'est-ce pas, hein?)

Một vài thỉnh giả vui tình liền trả lời:

— Thưa thầy phải lắm ạ.

Lê-Ta

Chi nhánh báo PHONG-HÓA Ở HÀ NỘI

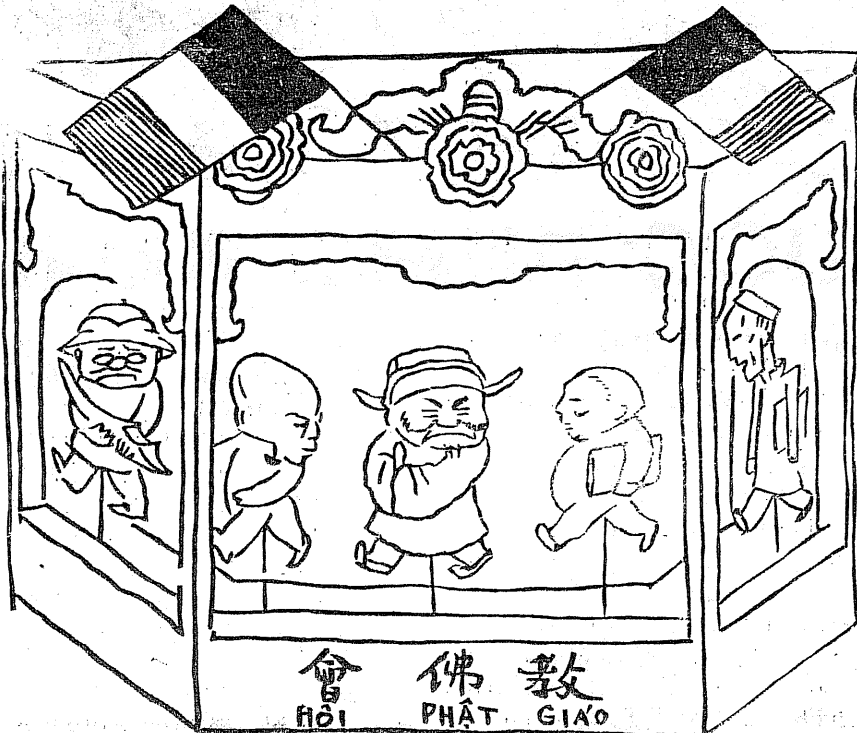
44, Phố Hàng Da, 44

Chúng tôi mới đặt tại Hà Nội một
chi nhánh ở số 44 Phố Hàng Da
để tiện việc bán sách của Đời
Nay và báo Phong Hóa (bán báo
lẻ và dài hạn.)

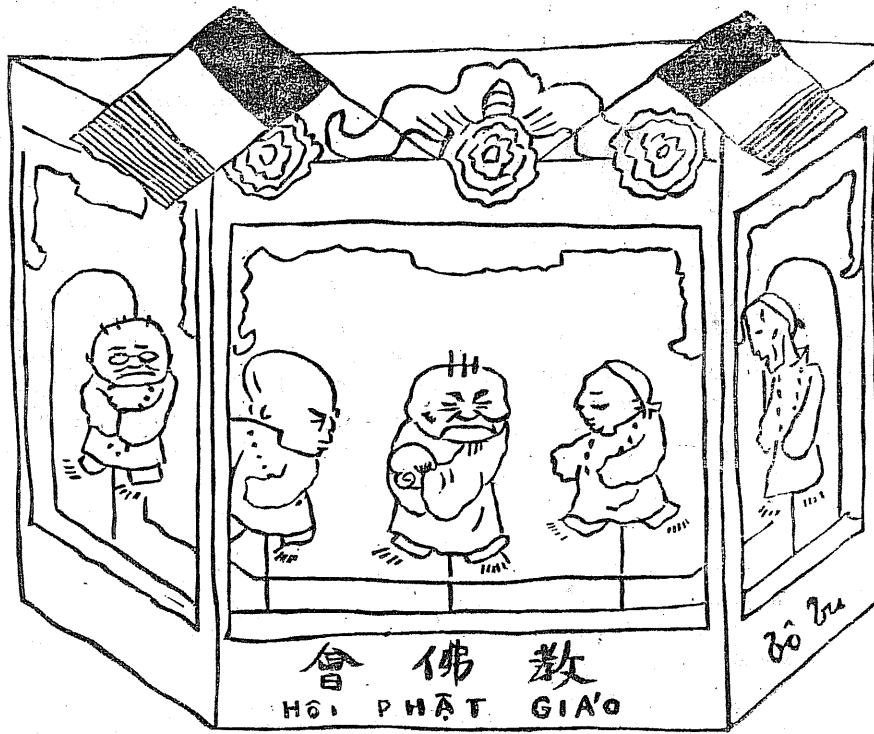
Trị sự văn ở tòa báo chính
80, Đường Quan Thánh

Đèn cù quý thuật

Đèn cù là một thứ đồ chơi có hình nhân chạy xung quanh một
củ trụ nhờ: bởi sức gió, sức lửa hoặc sức máy động hồ. Trong
đèn cù quý-thuật, hình nhân lại có thể biến hóa được nữa.



Hồi thứ I



Hồi thứ II

MAISON NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE

(Avant - Mètre et mètre définitif)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo
luật vệ-sinh thành-phố Hà Nội. - Đã có
bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã
sây tại Hà Nội và các tỉnh xin tỉnh giá hạ.

Siège : 163, Rue Lê - Lợi — Hanoi
Succursale : 63, A M Joffre — Thanh-Hóa

THẦN-HÔ-PHỔI LẠC-LONG

Chuyên trị các bệnh phổi: đau phổi, ráo phổi, đau ngực, tức ngực, ho dờm, ho khan, ho
ra huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ, nóng trong cổ, suyễn-thở, vãn vãn.

Có sách ĐỀ-PHÒNG-BỆNH-LAO biếu không, có nhiều giấy của các thầy-thuốc chứng
nhận là môn-thuốc trị phổi rất hay.

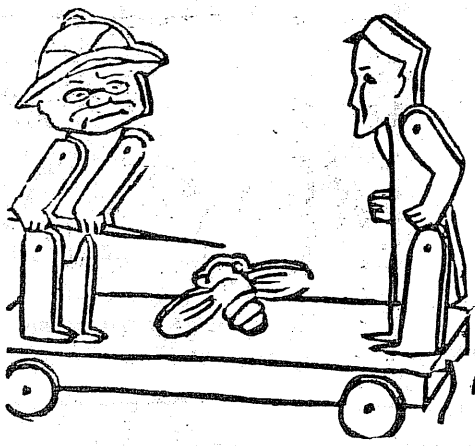
Quan Chánh đốc sở thí-nghiệm đã phân chất, cấp cho giấy chứng-chỉ

Giá mỗi lọ 1\$00 — 12 lọ 10\$00

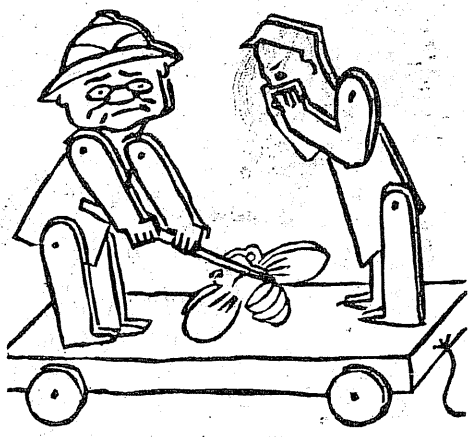
Thơ và mandat gửi cho

NGUYỄN-XUAN-DU'ÔNG

Viện thuốc LẠC-LONG — Số 1, phố Hàng Ngang — Hà Nội

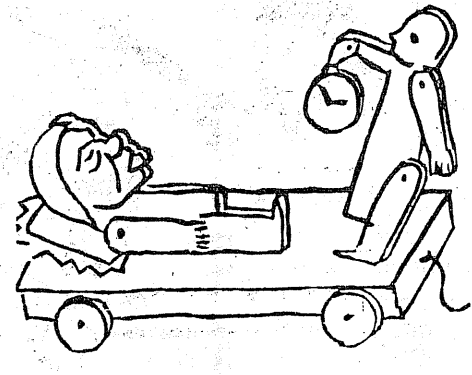


Lúc kéo xe đi thì...



DIỄN BI KỊCH

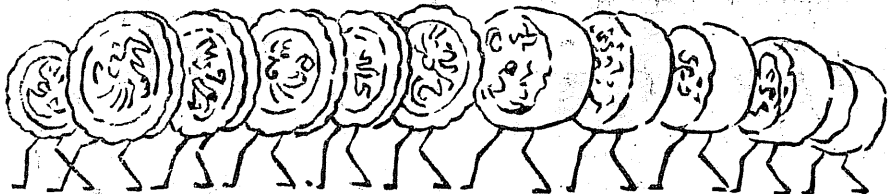
ông Tiểu đàm con ve sầu một cái trong
khi ông N.T.Lăng cho tay lên mặt khóc.



Lúc kéo xe đi, tiếng
xe kêu reng keng ;

DIỄN TÍCH TÔN GIÁO

nhà sư chủ báo T
mình tỉnh giấc r
lại nằm xuống, r



CUỘC ĐIỂM... BÁNH

TẾT trung thu, cuộc điểm báo
chưa, cay, mặn, chát cũng theo
thời tạm đổi ra cuộc điểm...
bánh, ngọt, bùi, thơm và thú
vị hơn nhiều.

Bánh thi nguyên có bánh nướng và
bánh rẻo.

Sự tích. — Ngày xưa có một nhà
nho rất thông thái, thiên văn, địa lý
đều biết cả. Tính ông rất thích ngắm
mặt trăng mà ngâm vịnh, có khi một
lát làm mấy trăm bài thơ. (không
thấy truyền tụng đến bây giờ).

Sau ông thấy ngâm vịnh suông mãi
cũng chán, bèn nghĩ cách làm bánh
để vừa ăn vừa thưởng trăng cho thú.

Đời vua Hùng-Vương, người ta theo
hình giò mà làm ra bánh giầy tròn.
Theo hình đất mà làm ra bánh chưng
vuông. Nhà nho ta định lấy hình mặt
trời, mặt trăng ra làm bánh.

Mặt trăng là một vị hành tinh đã
nguội lạnh. Vậy làm ra thứ bánh rẻo,
trắng và mát. Nhân thì dùng toàn loại
thảo-mộc, chỉ hàn mà không nhiệt.

Quả đất thì là một vị hành tinh chưa
nguội hẳn : ở trong hầy còn lửa cháy.
Vậy làm ra bánh nướng, bột phải đem
nướng lò cho đỏ và nóng. Nhân thì
dùng toàn nhân thịt, chỉ nhiệt mà
không hàn.

Nhà nho lại suy sét thiên văn, địa lý
để tìm các thứ nhân nữa. Mặt trăng,
ông cho là đơn giản, nên nhân bánh
rẻo chỉ có hạt dưa, hạt sen, long nhãn,
vừng.

Mặt đất phức tạp hơn, nên nhân
bánh nướng những mười vị, là theo
thể chất trong lòng quả đất mà đặt ra.

Đến bây giờ người ta làm bánh rẻo

nhân thịt và bánh nướng nhân hạt
sen, hạt dưa, là làm trái với đạo trời
đất, không hợp lẽ.

Cứ theo như khoa học bây giờ, thì
nhân bánh nướng phải có : lân tinh,
thạch tinh, quặng sắt, bột tạt và đá
sỏi. Vậy các nhà làm bánh phải thêm
các vị đó vào, ngõ hầu cho khỏi phụ
cái chí hoài bão của người xưa vậy.

Còn cái việc như thế có ăn được
không, lại là câu chuyện khác.

Phàm khi ăn bánh, phải ăn bánh
nướng trước, rồi ăn bánh rẻo sau,
nghĩa là *đương* trước, rồi *âm* sau vậy.
Nếu ăn bánh rẻo trước, bánh nướng
sau, thì cũng được, nhưng không
đúng lẽ, không nên. Mà nếu ăn một
miếng bánh nướng rồi lại đến một
miếng bánh rẻo là *âm dương hỗn độn*
lại càng không nên lắm.

Ăn bánh phải có uống nước, ý hẳn
lấy *thủy* mà hòa hợp *âm-dương* vậy.
Nước đó không cứ là nước chè,
nước lã hay rượu bia cũng được.

Khi ăn, phải ăn cái vỏ ngoài trước,
rồi ăn đến nhân sau, *tự ngoại nhập*
nội vậy. Ấy là theo lẽ trời. Còn ăn
nhân trước, rồi ăn vỏ sau, sự ấy chưa
từng thấy bao giờ, mà dầu có cũng
không đáng kể làm gì.

Lúc nào được ăn bánh. — Phàm ăn
bánh nướng và bánh rẻo phải ngồi
trên mặt đất, trông lên mặt trăng mới
được, như thế mới đủ cả *âm-dương*
của trời đất lẫn *âm-dương* của bánh
ngọt.

Ngày xưa ông Hoàng-Vi, hề không
có mặt trăng thì nhất định không ăn
bánh rẻo, như thế, thật là người thức
giả vậy.

Cứ chiến lệ ra thì ăn một miếng

bánh nướng phải nhìn xuống đất, ăn
miếng bánh rẻo phải nhìn lên trời.
Nhưng nhìn lên trời mà ăn bánh
nướng, nhìn xuống đất mà ăn bánh
rẻo cũng không hề gì.

Kết luận. — Từ xưa tới nay, biết bao
nhiều người ăn bánh mà hỏi đến sự-
tích bánh, cứ u u, minh minh, chẳng
biết một tí gì. Vậy mà họ cứ ăn bánh,
lại cứ thấy ngon mới lạ chứ. Thế ra
không cần phải luật lệ, không cần
phải *âm-dương* cũng ăn bánh được ư ?
Thế ra người xưa nghĩ ra điều vô ích,
mà ký giả đây viết bài này cũng vô ích
du ?

Không có lẽ thế.

Ngày xưa đức Không-Tử hề thấy
miếng thịt thái không vuông không ăn.
Ta ăn miếng thịt không vuông cũng
được, nhưng như thế không phải đạo
thánh hiền, tức là trái với lẽ phải vậy.

Than ôi ! Uống nước nhớ nguồn, kẻ
trồng cây cũng mong có ngày ăn quả.
Ăn bánh mà không biết sự-tích bánh,
không theo đúng phép *âm-dương*, thì
cũng là kẻ ngu mà thôi.

Người thức thời nên biết, như thế
vậy.

Thạch-Lam

Memento orthographique

À L'USAGE DES ÉLÈVES DES ÉCOLES
PRIMAIRES FRANCO-ANNAITES

Règles d'orthographe
d'usage. Anomalies et
particularités ortho-
graphiques. Règles et re-
marques grammaticales

par

NGÔ-ĐỨC-KÍNH

Directeur de l'école de plein exercice
de Hanoi

Prix 0 \$ 15

Port 0 \$ 03

S'ADRESSER À L'AUTEUR

TRÔNG QUÂN

Nguyễn-tiến-Lăng

Chánh-sứ khuyến-nông...

Gặp quan chánh-sứ khuyến-nông,
Tiện đây xin hỏi tôn ông mấy lời :

Hắn là ông ít việc ngồi rồi,
Nên ông hay về truyện, khéo lời thời, dị-kỳ!
Ve sầu kia, nó có tội tình gì ?

Nỡ nào ông làm tuyệt giống đi cho đành !
Ông xin trích trong quỹ Hà-thành,
Một trăm đồng, mua nhựa để bôi cành,
bôi cây.

Ve non, khi đủ tháng, đủ ngày,
Lẽ hết đường tiến, hóa mà bay tung trời..
Ai cấm ông bay nhảy ông ơi,
Mà ông độc-địa, nỡ hại đời ve loài ve !
(Thình thùng thình)

Nguyễn-công-Tiểu

Tôi nói ông nghe

Lặng yên tôi nói ông nghe :
Rằng : tôi khai chiến với loài ve—ve sầu,
Nào vì thù oán chi đâu,
Chỉ vì chúng kêu nhức óc vàng đầu các
quí quan.

Khiến những đêm oi ả nóng nán,
Các ngài trần trọc, khôn an giấc nồng.
Cho nên tôi phải gia công,
Trở tài khoa học, triệt hết giống ve đi.
Hỡi ông : chất vấn tôi chi ?
Ý chừng ông có nợ duyên gì... ve với ve !
(Thình thùng thình)

Nguyễn-tiến-Lăng

Tôi thích, mùa hè,

Bởi rằng tôi thích mùa hè,
Ngắm hoa nức nức, nghe ve ca sầu.
Ai nghe vắng óc nhức đầu,
Chứ tại nhà thi-sĩ, tôi nghe hầu đã quen.
Khác nào như khúc nhạc quần tiên
Du-dương, thánh thót, êm êm, rất nên
thơ
Ông phải biết rằng : nước Hi-Lạp
đời xưa,
Thi nhân, mặc khách ai cũng ưa tiếng
ve sầu.
Ngày nay, trong các thư lâu,
Bút hoa còn để lại những câu thơ thần.



PHI-YÊN

GUỒC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp

PHÚC-LONG

43 RUE DE GRAINE/HANOI

KHUE PUBLIS STUDIO

THUỐC LẬU

HAY NHẤT BÂY GIỜ — CH

Mới mắ era máu, mủ (trắng, vàng, xanh)
niền sáng đây có tí mủ, ra rai gà to c
Mỗi ve

NẶNG NHIỆ CHỈ TRONG TUẦN LỄ Là tuyệt nọc h

BẢO-HÒA ĐƯỢC-PHÒNG, 32

ĐẠI-LÝ : Hảiphong, Đồng Ph

Muốn chiều lòng các bạn, chúng tôi xin gia m

ÔNG HÓA TẶNG ĐỘC GIẢ



chuông sớm giặt
nhóm dây... rồi
ngồi dậy, v.v...

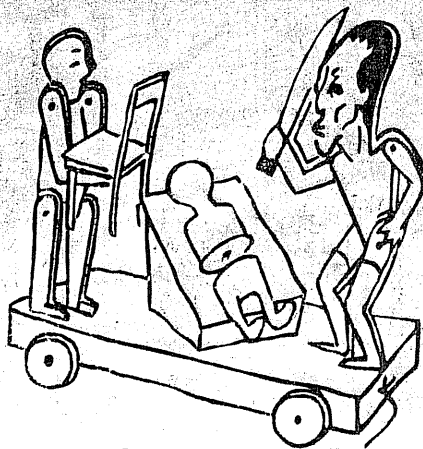


Lúc kéo xe đi...



DIỄN TUỒNG TÀU

ông Dương bá Trạc đập vào
thùng kêu thì thùng...



DIỄN BI HẢI KỊCH

Lúc kéo xe đi, hễ thắng nhỏ giờ
cái ghế hội đồng quần hạt lên...

Chỉ có phường tục-tử phạm-nhân,
Mới không biết nghe giọng nói tuyệt
trần của loài ve.

Mấy lời tôi giảng ông nghe,
Mong ông sẽ để họ nhà ve yên đời.

Có thiếu gì sáu bộ ông ơi,
Sao ông không giết họ để giúp người
nông canh nông.
(Thình thùng thình)

Nguyễn-công-Tiểu

Ông nói, mặc ông
Tha hồ cho ông nói, mặc ông !
Tôi nay đã quyết một lòng diệt ve.
Sang năm khi đến mùa hè,
Loài trùng khó chịu sẽ mất là nhờ
kêu van.

Hà-thành sẽ đỡ tiếng ầm vang,
Mọi người được ngon giấc ngủ an hè
dêm hè.

(Thình thùng thình)

Nguễn-tiến-Lãng (gạt nước mắt)

Chẳng có tiếng ve...
Than ôi ! mùa hè ! chẳng có tiếng ve...
Còn chỉ là thi vị, ta sẽ hết nghề thần thơ.
(Nghĩ thầm)

Hội nhà Khoa Học rươi rúa
Đốt với làng thơ, ông thực đáng là
lợi nhân !

Nguyễn-công-Tiểu

Tôi cũng cóc cần !...
(Thình thùng thình)

Tú-Mỡ

NHÀ XUẤT BẢN
ĐỜI NAY

Hồn bướm mơ tiên — Nửa chừng xuân
Anh phải sống — Gánh hàng hoa — Mấy
cân thơ Hết
Cạm bẫy người (nghĩa thứ 2) . . . 0\$45
Vàng và máu (nghĩa thứ 1) . . . 0\$15
Giòng nước ngược (nghĩa thứ 3) . . 0\$50
Tiếng suối reo (nghĩa thứ 2) . . . 0\$40
Đoạn Tuyệt (nghĩa thứ 4) 0\$75

ĐƯƠNG IN

Đời mưa gió
Giấc đường gió bụi

SẮP IN

Đoạn Tuyệt (in lần thứ hai)

BỨC TRANH VÂN CẦU

N GÀY trước, tết trung thu là cái
ngày tết rực rỡ của ông tiến sĩ,
cái mục đích độc nhất của người
đời, mà họ đem ra làm mẫu cho
trẻ con chơi.

Về bên con gái, tết trung thu là một dịp
để khoe cái hay, cái khéo trong nữ công,
trong những tiệc cỗ bầy la liệt dưới bóng
trăng.

Ngày ấy, các nhà có con gái sẵn lòng
đón tiếp những người đến xem cỗ, những
cậu con trai đến thưởng cỗ dưới bóng
trăng và nhân thể thường ngoạn cả cô
con gái bà chủ nhà nữa.

Bây giờ, tết trung thu thành ra một cái
tết của bánh ngọt và của tiếng đập.

Trẻ con ta thích tiếng động lắm. Không
có gì làm cho chúng nó thích tri hơn là
được đập vào cái trống : gần đến trung
thu, trong thành phố, tiếng ầm-ĩ vang
động khắp nơi.

Nhưng tôi nhận rằng không cứ trẻ con,
cả đến những người lớn cũng thích tiếng

động nữa, nếu không cũng không lấy làm
khó chịu: họ âu yếm nhìn cậu bé con
đập trống, và khuyến khích cho nó đập
mạnh thêm.

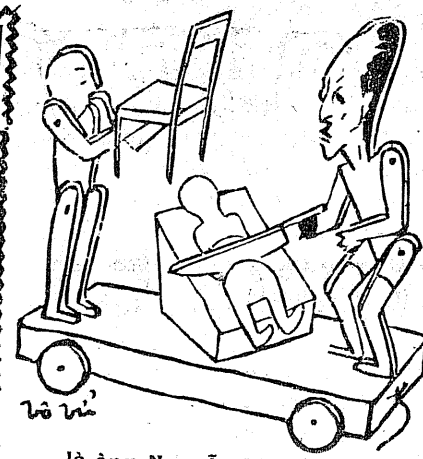
Thật là một cái thích xuân và ngu vô
cùng... Họ không biết thưởng thức sự
yên lặng một chút nào cả.

Ở bên các thành phố Âu-mỹ, tìm cách
triet tiếng động là một việc quan trọng
người ta hết sức làm, và không có cái gì
họ thích hơn sự yên tĩnh để nghỉ ngơi.

Người mình, và nhất là người khách,
lại không thích gì hơn tiếng động (tiếng
động chứ không phải âm nhạc): ta hãy
vào một hiệu cao lầu Tàu sẽ đủ biết.

Ở giữa thành phố Hanoi này là một
cái khố. Buổi trưa và quá mười hai giờ
đêm, ta còn thấy bác láng giềng ung-dung
dem dần, nhĩ ra ngoài hiên gầy, hoặc mở
cái máy hát để nghe bài « Les gars de la
marine ».

Trong khi bác ta vui thích nô đùa, bác
ta không có một mây may nghĩ đến giấc



là ông Nguyễn Phan Long chặt
phẳng nước ra làm đôi.

Nhưng trung thu lại còn là ngày tết của
bánh ngọt nữa. Cái này không hề gì.
Người ta đã khôn khéo biết hạn chế sự ăn
uống: chỉ có vụ tết trung thu, người ta
mới làm bánh trung thu, mà cũng chỉ có
tết trung thu, người ta mới ăn bánh đó.

Kể ra người ta làm lúc khác và ăn lúc
khác cũng được, nhưng như vậy mất
ngon, mất quý đi nhiều.

Và lại không thấy ăn bánh ngọt mà có
tiếng động vang khó chịu bao giờ. Cái
tiếng nhai bánh chỉ là một tiếng khe khẽ,
êm-ả, một tiếng nhiều thi-vị và nhiều ý
nghĩa.

Vậy, nếu tết trung thu, người ta chỉ ăn
bánh không mà thôi có phải hơn không?
Nếu tết trung thu chỉ là một cái tết của
bánh ngọt và của sự yên tĩnh mà thôi, có
phải thú hơn biết bao không?

Cần gì lại cứ phải đập văng đầu, rức
óc lên mới được?

Thạch-Lam

BẮT ĐẦU TỪ NAY

Ở HANOI SẼ PHÁT BÁO

NGÀY THỨ NĂM

Vì báo đình bản 3 tháng
nên hạn mua của các độc
giả đều gia thêm 3 tháng.

BẢO HÒA

ĐẦU KHỎI ĐẤY

tiện buổi tức, bi..., — kinh
i, nước giải vàng, vẫn đục.

0\$60

KHÔNG BAO GIỜ PHẢI LẠI — KHÔNG HẠI SINH DỤC

ue du Pont en Bois (phố Cầu gỗ) Hanoi

48, Strasbourg

ạn nửa đến 15 Septembre (trừ 50%)

HÀNG CỒN THOANG THOANG HƯƠNG TRÁM CHUÁ PHAI

NƯỚC HOA "CON VOI"
NỔI TIẾNG THƠM MẠT, NHÉ
NHANG VÀ THƠM RẤT LÂU!

1 lọ 3gr 0\$20
1 tá 1.60
1 lọ 6gr 0.30
1 tá 2.50
1 lọ 20gr 0.70
1 tá 6.00

PHÚC-LỢI
Haiphong

ELFIS
PUAN
sence Jasmin
Phúc
Agent
19 AVENUE
HAIPHONG

CI. KHUÊ PUI



TRUYỆN DÀI

(Tiếp theo)

II

VÀNG, con xin đi đây.
Hiền gấp vội bức thư bỏ phong bì. Rồi đứng dậy vào buồng thay áo tắm. Mặc xong, nàng đưa tay nắn cặp đùi chắc nịch, và xoa bộ ngực nở nang, khoan khoái, sung sướng thở ra một hơi dài. Cái cử chỉ ấy nhắc nàng nhớ tới sự tập thể thao. Nàng liền đứng thẳng người, phưỡn ngực, mềm-mại đưa đôi cánh tay lên, xuống mà hít vào, thở ra thực mạnh.

Bỗng nàng dừng lại nhách một nụ cười: Nàng vừa thoáng thấy bóng nàng lơ mơ in nghiêng vào một bên cửa kính. Tuy những miếng kính phản chiếu không được rõ ràng tấm thân đầy đặn, cân đối của nàng, nhưng nàng cũng ngấm qua thấy đường lưng thẳng, nét ngực phồng và cái bụng thon thon, kết quả ấy, nàng đã mất nhiều công phu luyện tập mới tới được.

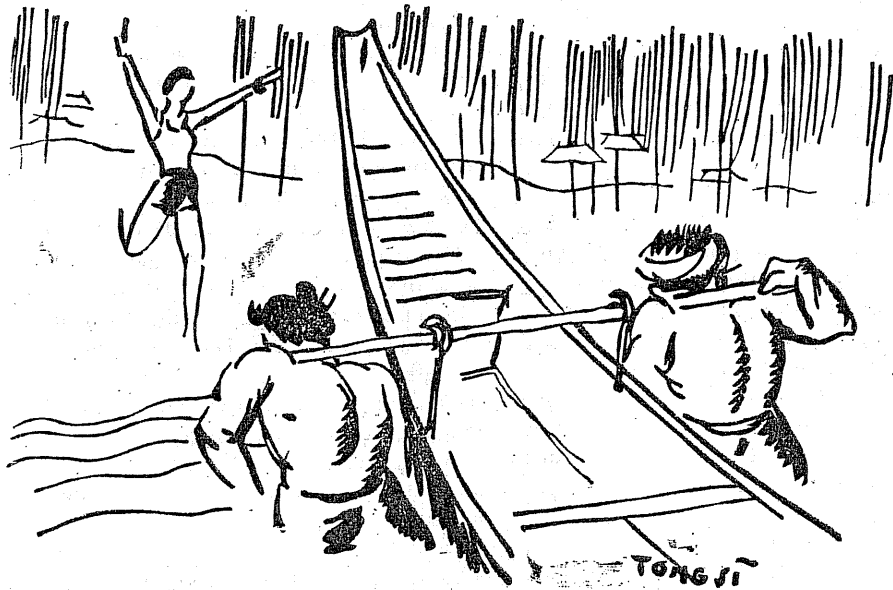
— Hiền!
— Ờ!
— Mặc xong chưa? Sao mà lâu thế?
— Xong rồi đây ạ.

Hiền ở trong buồng ngủ vội bước ra, cúi rạp đầu xuống chào theo điệu ca kịch ở trên sân khấu. Bộ áo tắm màu xanh non, rất ngắn để hở cặp đùi hồng hào, cái ngực trắng hồng và cái lưng lấm những bắp thịt, làm cho bà mẹ hơi chau mày mà bảo rằng:

— Sao mày không mặc bộ mới ngày? Nghiêm nhiên Hiền đáp:
— Hôm nay con thích dùng bộ này.
— Mẹ trông nó hơi ngắn một tí. Nhưng thôi cũng được.

Bà tham Hậu vẫn cố tình nuông con. Mà vì nuông quá hóa nhát. Hễ con tỏ ý giận dỗi điều gì là bà, hoặc đầu dũa, hoặc làm theo ý con ngay. Bà, nhà giàu, góa chồng sớm, được có hai con gái. Con lớn đã lấy chồng, và đã sinh một trai, một gái. Còn con bé, cô Hiền, thì tuy tuổi đã ngoài hai mươi, mà vẫn nhất định chưa bằng lòng nhận lời ai. Hơn nữa, Hiền thường nửa thực nửa đùa bảo mẹ: «Mẹ ạ, con chẳng muốn lấy chồng. Con chỉ ưa chủ nghĩa độc thân». Nghe con nói thế, bà mẹ chỉ cười. Những người quen thuộc, những chỗ họ hàng, bà con thấy Hiền quá tự nhiên, tự nhiên từ ngôn ngữ cho chí cử chỉ, thì

đều tức cười cho bà Hậu không chịu uốn nắn con. Nhưng ai nói gì bà mặc kệ. Và lại, bà cũng tự biết rằng đối với Hiền, bà không có đủ oai quyền mà dạy bảo: Tuổi bà quá gấp đôi tuổi Hiền, nhưng tính nết bà vẫn trẻ như tính nết Hiền vậy. Chẳng thế, hôm đến một hiệu tây mua áo tắm, bà lại vui sướng bảo Hiền chọn hộ một bộ cho bà, vì bà biết những kiểu áo Hiền ưng bao giờ cũng dễ coi và hợp thời trang



III

Hai người lẳng lặng đi ra bãi bể. Bà Hậu trong cái áo khoác vải bông trắng dài chấm mắt cá, trông còn có dáng khỏe mạnh, cứng cáp. Đi bên cạnh bà, Hiền như một cái cây non đương hồng bông lớn, và chứa đầy nhựa đầu xuân. Một tấm nhan sắc hoạt động, hùng tráng, thanh khiết, trái ngược với thứ nhan sắc nhu-nhuộc, ủy-mị, biểu hiện của dục-tình.

Qua một quãng đường, qua một khoảng trống đầy phi-lao, hai người tới bãi cát.

Bấy giờ gió đông nam bắt đầu thổi mạnh và đều, đã rù rê hầu khắp dân Sầm-sơn ra nô đùa cùng những làn sóng đương âm ỉm xô nhau vào bờ. Nhưng nửa bãi trên, gần khu người Pháp, vẫn vắng, lác đác chỉ có được dăm người tắm. Bà Hậu ở vào khu ấy, nên hôm nào bà cũng cùng con gái đi mãi xuống chỗ mỏm đá. Vì ở đó đông người Annam tắm đã vui, mà sóng lại nhỏ, và bãi cát lại phẳng chứ không gồ ghề, nhiều hố sâu như ở đầu phía kia.

— Hôm nay tắm ở đây thôi, mẹ ạ.
Hiền chán-nản chống tay vào cái máng nằm phơi bên làn nước và

nũng-nịu, uể-oải nói với mẹ như người nhọc mệt. Bà Hậu nhìn con đáp:

— Con mỗi chân rồi sao?
Hiền mỉm cười:
— Không, mẹ ạ, nhưng tắm đầu chả thế. Ở đây có cái máng này sạch sẽ, để áo khoác tiện lắm.
— Nếu con không mỗi thì đến đằng kia tắm hơn. Và lại hôm qua, mẹ đã trót hẹn với các bà ấy.

của Khái-Hưng

Cô bé chẳng ngần ngại, trả lời liền:
— Vì người ta đẹp mà người ta lại tàn thời!

Thực vậy nhờ về kiểu, áo tắm tối-tàn, ăn khít nhịp nhàng với tấm thân luyện tập, Hiền nổi hẳn trong đám người ở bãi biển, khiến ai gặp nàng cũng phải đứng lại tò mò nhìn.

— Chị Hiền!
— Ồ, Hồng đấy à?

Hồng bèn lên lại chào bà Hậu và bắt tay Hiền, rồi đưa cặp mắt ngượng nghịu so sánh thoáng qua thân thể bạn với thân thể mình gầy gò trong bộ áo tắm xám mầu và quá rộng, quá dài. Hiền cũng hiểu vậy, nên chưa thẹn cho bạn:

— Chị ốm mãi nên độ này hơi gầy. Nghỉ ít lâu lại béo tốt như thường, lo gì.

Bà Hậu cười nói liếp:

— Mày chẳng san sẻ cho chị Hồng một tí.

— Thừa mẹ, con sắp tiếp máu cho chị Hồng đấy ạ. Nhưng kia, chị đi đâu đấy?

Hồng chạy vội lên chỗ cát khô lấy cái áo khoác, choàng vào mình. Tuy biết rằng bạn cốt giấu cái thân thể mảnh dẻ, Hiền vẫn làm như không lưu ý tới điều đó:

— Vẽ! Đẽ vậy có mát hơn không.

Lúc đó, một bọn người Pháp đi qua. Hiền gấp dịp an ủi bạn, thì thầm nói:

— Kia, chị trông cô đầm kia thì cũng chẳng hơn gì chị!

Rồi nàng tiếp luôn:

— À, em nhớ chị trông coi mẹ em hộ em nhé.

Bà Hậu cười:

— Mày làm như tao còn bé dại lắm ấy!... Nhưng mày không tắm à?

— Con xin phép mẹ con nghỉ tắm hôm nay. Con bận phải chạy đi đằng này một lát.

Nàng ôm mẹ vừa cười vừa hôn:

— Mẹ tha lỗi cho con nhé!

Chung quanh, kẻ cười, người bêu môi, nhất những người đàn-bà đứng tuổi đều cho là Hiền tây quá, thì thầm nói truyện với nhau tỏ vẻ mặt khinh bỉ.

Chẳng những Hiền không lưu ý đến ai hết, mà nàng còn làm già hơn, nhảy theo nhịp khiêu vũ quanh mình mẹ. Đoạn, nàng ngả đầu chào, rồi cầm

Một người hiền của dư giạt muốn nuôi một cô đã có đủ trí khôn.

Phụ huynh cô con em muốn cho thì cứ hỏi tại 45 đường Gia Long Hanoi.

Sẽ cam đoan nuôi nấng và giấy đỡ nên người.

Nhận cấp dưỡng cho cha, mẹ người con gái mỗi tháng độ 10-12\$ và nếu cần đến, cũng có thể cho vay trước được từ 100\$.

Gái nhỏ còi hoặc đã tự lập rồi vào khoảng 15-18 cũng được hưởng các quyền lợi ấy, — cần phải có đôi chút học thức.

Phải thân hành đến, hoặc dẫn trẻ đến tận nơi.

Ai biết có người muốn làm con nuôi mạch bảo sẽ được thưởng lớn.

Không có thì giờ trả lời thơ — Chủ nhật nhất định không liếp.

XIN GIỚI THIỆU

Có dự thi cuộc
thi của C. P. A.

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẠU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1- Bệnh Lậu thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đông hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phát tang thân, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2- Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hai đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lộ trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ky)

Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHÚ-LÝ: Bùi Long Tri—NAM-DINH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGAY: Hoàng Đào Quý—THANH-HÓA: Gi Long được phòng VINH. Sinh Huy, Rue Marechal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu ở ĐÔNG-ĐÔNG.

cô chạy thục mau về phía nhà khách sạn lớn.

— Cô tập chạy để dự thi khoa điện-kính đây à?

Hiền đứng lại, vừa thở vừa đáp:

— Khoa điện-kính là khoa gì thế?

Nàng kịp nhận ra Lưu và Miên, cặp bạn mà nàng chưa từng thấy xa nhau bao giờ.

— Hai ông chưa thay quần áo để đi tắm?

— Hôm nay chúng tôi không tắm.

— Cả hai ông?

— Vâng.

Nàng cười.

— Khéo bảo nhau nhỉ! Tắm cùng tắm, nghỉ cùng nghỉ.

Lưu cũng cười:

— Chính thế. Chúng tôi đồng tâm, đồng ý, đồng tình, đồng tình.

Hiền mỉm cười chế nhạo câu nói kiểu cách:

— Đồng tâm thứ thế? Giá là cặp vợ chồng thì tốt duyên lắm nhỉ!

Dứt lời, nàng lại chạy. Hai chàng gọi vói, nhưng nàng vờ không nghe tiếng, vẫn rảo bước trên làn cát ướt. Khi đến chỗ đã xa bãi tắm, nàng mới đứng lại, kiễng chân vươn tay thở mạnh, lấy làm khoan khoái. Nước biển tung toé lên chân khiến Hiền quay nhìn ra bề khơi ngẫm nghĩ mấy chiếc mảng dương mảnh buồm nâu, đương rập rờn theo đợt sóng, mà khi ẩn khi hiện. Thốt nhiên, cái ý tưởng vụn vặt hùng vĩ làm cho nàng thấy nàng bé nhỏ, yếu ớt. Nàng nghĩ thầm: «Đem so với sức khỏe của vạn vật, thì sức khỏe của con người là một sự không đáng kể. Vậy thì một người yếu với một người khỏe có khác gì nhau. Có lẽ Pascal nói đúng, con người mạnh, lớn, vĩ đại là nhờ ở tư tưởng cao siêu, vượt được ra ngoài vũ trụ».

Nàng buồn rầu... Song chỉ mấy phút sau, nàng đã cười phá lên, tỏ mò đứng ngắm những đợt sóng rầm rộ ở gần xa kéo đến, trông như sắp nuốt sống nàng đi, nhưng khi tới chân nàng thì lại nằm ẹp xuống như lạng lẽ qui hàng. Nàng vụt nhớ tới những truyện thần tiên của Perrault mà nàng đã đọc, và tự ví mình với một nàng tiên nữ, tay cầm cái thước màu nhiệm trước một con quái vật hung tàn.

Những tiếng «Đò ta» làm cho Hiền tỉnh mộng, quay nhìn về phía xóm Trường-lệ: Một bọn dân chài xúm nhau khiêng một chiếc thuyền lên bãi cao.

Nàng đi lại gần đứng xem. Sáu người từ mười bảy mười tám tới ngoài ba mươi, to lớn, khỏe mạnh, da xăm đều mà bóng như màu gỗ lim lên nước, đương cố hết sức nhấc bổng cái thuyền mảnh lên bằng ba cái đòn tre già và những giây, thùng to. Mỗi lần họ kêu «đò ta», thì những bắp thịt tròn ở tay, ở ngực, ở lưng lại nổi lên một cách rõ rệt, trông như những quả lựu cháy nắng vậy.

Ba bốn lần họ dùng sức, cái thuyền vẫn không nhúc nhích. Thỉnh thoảng một đợt sóng lớn ở ngoài khơi chạy tới xô mạnh vào thân thuyền làm tung toé nước mặn lên mặt, mũi họ, và khiến họ phải huống tay ra đứng cười, cái cười mộc mạc, vô nghĩa.

— Các bác yếu lắm nhỉ?

Nghe lời chê bai của Hiền, có người vui vẻ đáp lại:

— Vậy nhờ cô một tay.

Một người khác bảo anh em:

— Trông cô ấy sức lực đầy chứ.

Hiền vờ ghé vai vào đòn, tay quần giầy thừng. Ai nấy tưởng nàng giúp sức thực toan cũng ghé vai vào đòn. Thì nàng buống vội ra mà cười ngất:

— Nói đùa đấy thôi, chứ tôi khiêng sao nổi.

Một người đương hi hục lấy thừng đào cát ở phía trên để cho cát thấp xuống mà lôi thuyền lên, thì bỗng có tiếng vui mừng kêu:

— May quá! Vội kia rồi! Vội mà giúp thì hai chiếc thuyền cũng kéo phăng.

Quả thực một người vạm vỡ ở trong xóm đi ra.

— Hộ một tay, anh Vội ơi.

Vội yên lặng cởi áo nâu ra, xắn quần lên.

Hiền kinh ngạc: Nàng thấy hiện ra một nhà lực-sĩ cường tráng như một pho tượng cổ Hy-lạp. Nàng không lưu ý đến nước da rám nắng mà chỉ ngắm nghía những nét nhịp nhàng cân đối của thân thể Vội. Lại thêm khuôn mặt đều đặn, cặp mắt hơi xếch mà sáng, cái cằm vuông mà lồi của Vội, phân biệt hẳn chàng ra với bọn dân chài kém vẻ thông minh.

Có lẽ sự xét đoán của Hiền cũng bị trí tưởng tượng làm sai đi vài phần, nhưng một điều chắc chắn thì Vội là một người đẹp, đẹp theo nhà hội họa, nhà điêu khắc, nhà thể thao.

(còn nữa)

Khái hưng

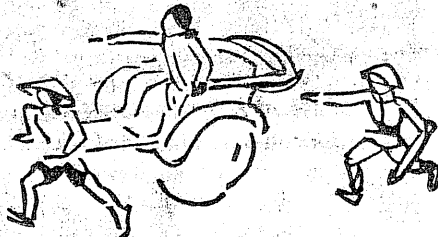
ĐỜI BÍ MẬT CỦA

SƯ « LÂM TIỀN »



HÙNG chùa giàu có nhất ở đây, không ai còn lạ nữa. Không giàu sao dám dùng nhang thừa đem đốt làm đuốc để đi chơi đêm, mặc quần áo lụa, đi ô lụa ruộm nâu.

Tôi không nói đến cách nổi giàu bằng cách dễ mả, bán hậu và làm chay thuê.



Tôi chỉ nói đến những cách kiếm tiền không chánh đáng, mà đủ tọc cho dài quá gậy, hay là lột bỏ áo pháp đi, người ta cũng không dám làm.

Từ lúc bà cụ sư chùa Quán-sư còn mặc bộ quần áo cổ lỗ và mau như mắt lưới, lom khom đi nhặt lá bàng rụng về đun hay là bán lấy tiền độ nhật, cho đến lúc chùa Quán-sư đã nghiêm nhiên thành một gian « phòng đợi » rực rỡ của thiên đường.

Từ lúc đó đến nay, đời làm sư đã thay đổi vô cùng.

Sư, ta, ta sư, chúng ta đã đời lẫn đời chio nhau. Chúng ta còn đương hoang-mang trước tiếng gọi huyền bí của thâm xanh, thì có ít nhiều sư, không bỏ phí thời giờ, đã « làm ăn » hơn chúng ta.

« Làm ăn », nghĩa là: ăn cướp, thụt két, gá bạc xỉ xằng, buôn thuốc phiện lậu, làm đồng-cỏ để gọi hồn, chữa bệnh bằng tà thuật, bán hùa yêu, thuốc đầu, làm sét-ty, bòn dãi của gái.

Ngần ấy công việc, khốn nạn, có gì đâu! chỉ để được uống rượu, ăn thịt, chim gái, mắc bệnh tình và lấy vợ, nuôi con.

Ăn cướp, có lẽ sư bên Bắc, thụt két có sư M... ở B.M. trong chùa H.T. Mà bòn dãi của vải mằm, thì ai còn lạ gì cụ « Không Cần » hòa-thuợn : và... Công-ty!

SƯ VỚI THUỐC PHIỆN LẬU

Còn buôn thuốc phiện lậu? Cách đây không lâu:

Đã có sư T... lúc còn đang tu ở chùa H. G. Hanoi...

Một sư ông, trạc ba mươi tuổi, đi xe qua phố Cửa Nam. Vừa trông thấy bộ áo vàng, và cái gậy ngấn, tròn giờ ngang trước mặt, người nhà phật liền cuống quít lên, liu lựu lại mà rục xe rồi rít.

Người giữ trật tự cho thành phố sợ nhớ ra lúc này vừa được tin mật báo rằng sẽ có một vị sư mang thuốc phiện lậu đi qua Cửa Nam.

Tóm lấy và khám học, thấy bật ra một công thuốc phiện không có thuế nhà đoàn. Thì ra sư ông ngài đi bán thuốc phiện dùm cho bà vợ.

Sau khi đã bị đưa đi khắp các chợ để cho người ta nhận diện, sư ông được một bước từ sư « vô thừa nhận » đến con nuôi tạm thời của pháp luật.

Sư T... đã hai lần lấy vợ là sư nữ. Lần thứ ba mới nếm mùi hạnh phúc gia-đình với một người « trần tục », thì đời « đầu trục » đã vì công thuốc mà kết liễu, hay nói cho đúng, đã bắt đầu ở trong nhà pha.

TỪ BỘ ĐỒ CỔ ĐẾN BÓNG CỎ

Một ông bạn bảo tôi rằng: trong đời làm sư, cái anh sư thụt két ở chùa H. T. còn bị một vợ đầu như rắn:

Một con mụ tuổi ngoài ba chục, chồng còn sờ-sờ, thấy sư ông có bộ đồ cổ. Nó lập tâm làm chủ « bộ lòng » của sư ông rồi làm chủ bộ đồ cổ sau. Nó ve ngài. Ngài ve nó. Rồi ngài mắc với nó.

NGUYỆT THỰC TRONG LÀNG BẢO



Trang Phong-Hóa đương sáng tỏ bóng...

...bị «nguyệt thực». Các ông chủ báo Ordre, Annam Nouveau, Volonté Indochinoise, Ami du Peuple đập thùng, đập mẹt để trăng khỏi bị ăn... Riêng mình báo Xứ Xỏ vớ tay reo mừng.

Trang Phong-Hóa hết hạn Nguyệt thực lại sáng tỏ. Báo Xứ Xỏ buồn tình.

Quý bà, quý cô ưa dùng giấy MỸ-THUẬT

NÊN ĐẾN

CHẤN-LONG

38, PHỐ HÀNG BỒ SẼ ĐƯỢC VUA Ý

Vì đóng giấy Kim-Thời đã được ăn thưởng bội-tinh bạc và được hội Mỹ-Thuật Đông-Dương tặng bằng danh-dự, như vậy đủ tỏ ra là một hiệu giấy có giá-trị; giấy có cam đoan, chưa không tinh tiến.



AI ĐỌC “ĐỜI NAY”

Không biết các

SÁCH “VÌ NƯỚC” SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50. Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v. — Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tắc (1 à 5) 1\$76. Võ Nhật 0\$50, võ ta 0\$40, võ Tây 0\$60, Dạy đá ban 0\$30. — Về bộ Y-học (lâm thuốc) có: Y-học từng-thứ (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$39, Xem mạch 1\$00, Đán bả 1\$00, Trẻ con 1\$00. — Về bộ Thâm học: Dạy Thôi-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50. — Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huê và cải lương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00. — Về bộ Lịch-sử có: Đinh Tiên Hoàng, Lê Đ. Hành v. v. — Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40, Thương mại kế toán chỉ nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. Ngót 100 thứ. X: mua thêm cước gửi mua buôn có trừ hao hồng. Thợ đẽ: NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi.

Lúc đã đến cái giờ « chia cửa, xẻ nhà », mẹ nỉ non mượn ngài bộ đồ tổ, rồi không trả nữa. Một đêm ân-ái có đất, nhưng đứng vào cái cảnh « há-miệng mắc quai », ngài liền « hỷ-xả » mà không nỡ hại vãi khênh đầu trực lên trình đờn.

Được ít lâu, ngài nghe con mẹ vừa vô tình, vừa đa tình đó đã về tay một ông sư bạn, ở chùa L.T. tục-danh là sư cụ N. Chẳng muốn cho sư bạn mắc phải cái bẫy tình hút của, thương bạn, người ta bảo chính ngài « máy » chồng mẹ đó.

Nhờ có ngài mà sư cụ chùa L.T. được uống một bữa nước ao bèo no, tuy rằng, không mất mát gì cả.

Số là sư cụ thấy chồng mẹ thân hành lòng đến tận chùa, tránh voi chẳng xấu mặt, ngài lợi xuống núp dưới cầu ao bèo, chỉ thò cái mũi lên để tránh con voi đó, và để thở một thê. Mặc cho sư ông trong chùa bị cái oan ngàn đời di-hận, mà hững hờ sư cụ một trận đòn ghen ba, bốn ngày không cảm nổi dùi mõ.

Rồi bạn tôi chép miệng đạo-đức:

— Kết cục: vợ chồng li dị, và vãi về « nằng kinh, rợn mỗ » cho sư... Ông muốn biết mặt cụ Bát Giới và mẹ vãi ền đó không khó. Một là ta sẽ rủ cụ ký Ng... cùng đi lại chùa đánh tài bàn hay tổ-tôm cho sư cụ lấy hồ. Hai là thả ra vài bốn hào, xem một quẻ bói cô...

Tôi nhất định bỏ ra bốn hào, hơn là rủ rê cụ ký nọ. Chúng tôi đến chùa với một người em gái họ tôi, vì đến một chỗ « đồng cô, đồng cậu » không có đàn bà không xong.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

SÁCH MỚI

Ông Ngô-đức-Kinh, đốc học trường Hà-dông, vừa gửi tặng bìn báo quyền Memento orthographique, sách dạy viết chữ Pháp cho đúng mọ, và rất có ích cho học trò lớp nhất lớp nhì và thí sinh bằng sơ học Pháp-Việt (C.E.P.F.I.)

Xin cảm ơn tác giả và chúc tác giả còn soạn được nhiều sách giáo khoa có ích như thế nữa.

P.H.

GÀ CHƠI

Phóng-sự của TRỌNG-LANG
(tiếp theo)

NHỮNG CON GÀ LẠ

CON gà sống chơi của cụ Hai tỉnh Sơn tây, dữ hơn chó. Ai vào chơi nhà cụ phải kêu từ ngoài ngõ, nhờ cụ giữ hộ con gà, mà quên hẳn ba con chó.

Nó đánh khắp mọi người. Nó đã từng đá một ông cảnh binh một cái vào « đít », thủng hai lần quần, máu ra như suối.

Không phải nó thù hẳn gì ông, chỉ vì ông vào chơi vườn, ông lại đứng quay lưng vào nó mà... đi tiểu.

Con gà mái, già đã 7 năm của ông C... ở K. T. có đôi cựa dài và cong như móng tay một cô con gái đẹp.

Nó đánh nhau hàng nửa ngày với gà sống pha, và đã từng đâm thủng mắt một anh chỉ có tội là « ve vãn » nó.

Nhưng, lạ hơn cả là con gà mái của ông Xan ở Khâm-thiên. Nó thuộc giống « chích chòe » (biệt hiệu của một nòi gà hay): vừa lùn, vừa bé, mà đánh mau hơn gà sống. Nó đánh một lúc chạy bốn, năm anh gà sống pha. Nó chỉ có một tướng lạ là gáy te te cả ngày.

Gà mái mà biết gáy, tác-giả bộ Tam-quốc đã cho là một điềm gở cho nhà Hán. Ông Xan cũng người Trung-hoa, thì lại quý như của báu. Vì con nó đẻ ra, tài ngang với những gà: Nhan-lương, Văn-xú, Quan, Trương, Triệu, Mã, Hoàng, về giống « quẹo » của ông thông Cát. (Quẹo: tên một con gà hay).

QUÝ GÀ HƠN MẸ

Đây là một truyện cổ. Một tay chơi vùng Bắc có một con gà chơi.

Một hôm, vợ hắn thấy gà bới thóc, lỡ tay quăng đòn gánh chết. Bà mẹ hắn thương dâu, ra hừng đỡ tội cho dâu. Hắn nhất định giết mẹ để thế mạng gà. Ngoài vườn dưa hấu sắp sửa khai đao, thì giữa

lúc trời không mưa, bão, một tiếng sét, đi trước luật-pháp của loài người, đã đánh chết thẳng « nghịch tử ».

Trên con đường về Bắc, ở một cái quán điều tàn, thời-gian và « nước bọt » của người biết truyện, vẫn chưa xóa những chữ bia mà dân làng vùng đó đã dựng lên.

GIÁ TRỊ MỘT CON GÀ

Nuôi được một tông gà tài, những con mái không dùng đến, người ta thường bóp mũi cho chết từ lúc mới nở. Dù đến bạn thân, cũng không biểu mái, sợ lan giống ra ngoài.

Trong nghề chơi gà chơi, đến anh em cũng không tin nổi nhau. Vì, dễ dễ tin thì dễ chết.

Gà hay không có giá, Con gà mái già của ông Lục, chủ xiếc Việt-Nam, vừa què vừa chột. Tương nó xấu xí, nhưng con nó đẻ ra, như Cẩm-kê, Ứng-lươn thì tài biết bao nhiêu.

Giá đem nó lên chợ thì hai hào cũng chẳng ai mua. Mà người bán nó thật là đã đến nước cùng bĩ cực kỳ, mới chịu rời nó mà nhận sáu mươi đồng bạc.

Con Quẹo của ông thông Cát, vốn xưa là vô địch trong lục tỉnh. Bất được nó ra Bắc, ông đã tốn bao nhiêu công trình với một món tiền gần ba trăm bạc.

Còn con « Bầy kỳ » của ông Xan thì có người trả tới một trăm đồng, ông không bán. Con Bầy kỳ đã kiếm cho chủ trong bảy kỳ đại thắng, đến gần ba ngàn đồng.

Những gà từ hai đến năm chục bạc, người ta mua hiện nay thường lắm,

NHỮNG TRẬN ĐẤU KÊ HÙNG-VỊ

Người ta còn nhớ lại những trận đấu của con « Cựa cua ». Trong một trận, nó chỉ đá hai cái là chết hay là gãy cần gà khác. Một người đã ghép với nó một... « đối

thủ » to hơn nó, mà hẹn với rằng: « Nếu mày còn thắng lần này nữa, thì tao xin lay mày hai lay ! » Một giờ sau, nó đại thắng, và ngất ngầu nhậ nhai lễ của chủ gà địch.

Anh hùng như « Cựa-cua » mà về sau, đành thua lối và chết dưới linh hai trăm mũi cựa của con Sám chủ Ôn.

Sau Cựa-cua, người ta nhớ đến Da-cam, tuy rằng lịch sử tranh đấu của « Da cam » chẳng rực rỡ bằng lịch sử « Cựa-cua ». Nhớ đến Da-cam chỉ vì con Sám, một địch thủ đã đá hòa với nó. Từ sáng đến 6 giờ chiều, con Sám nằm phục giữa sỏi, chỉ thỉnh thoảng ngóc cổ lên mổ một cái, rồi lại nằm yên, nhắm mắt chịu đòn mà bất định không chạy.

Sau một hồi kiên, đứng 6 giờ, cuộc đấu hòa.

Ông chủ gà Sám, như người điên, mồ hôi đầy trán, trước mọi người, sụp xuống lay Sám bốn lay, rồi hôn hờ bề gà đi.

Đi được mười thước, Sám ngáp rồi chết trên tay chủ.

Cái gan chịu đòn của nó đã cứu một đờn làm ăn của chủ, vì ông ta, tin ở nó, trước ngày đấu đã cầm nhà đi để lấy tiền đấm cược. Cuộc đấu, nếu chậm độ nửa phút nữa, thì ông sẽ tuyệt nghiệp ?

Ngoài « da cam » ra, ta nên kể thêm mấy con gà tài có những tên lạ lùng như: Hoa nhài và Ô-nổi của xiếc, con Tây say, con Carry, con lừ-dừ, con Tia cao-su, con Autocar, v... v...

Con « Ô-nổi » lúc còn nhỏ, người ta định cho nó vào... nổi. Lúc lớn lên gặp gà khác, thì cũng như con Carry, nó đều đánh cho đến chạy vào... nổi, thành môn giả cầy hay carry cả.

Con « Tây say » thì đánh gà địch đến đầu lảo-đảo như tây say.

Con « Lừ-dừ » cũng như biệt hiệu nó, lúc xông vào gà địch, cứ lừ-lừ như ông từ vào đền...

Song, những cuộc đấu gà đã làm cho người ta hồi-hộp, có lẽ chỉ có những cuộc của « Quẹo lục tỉnh » và của « Bầy kỳ ».

(Kỳ sau sẽ nói đến hai con này).

(Còn nữa)

Trọng-Lang

TENAX

Một chất phát mới phát-minh, không giống như những thứ sáp mình thường dùng để bôi tóc. Chế-hóa một lối riêng, chuyên dùng để giữ tóc không bùng. Muốn chải tóc theo lối nào, cũng đều giữ được cả. TENAX làm cho tóc được mượt và mềm mại lạ thường và lại không nhờn, bẩn.

Le Flacon n° 601. . . 0\$70

Le tube n° 603 . . . 0.45

TENAX

Produit spécial pour
fixer les cheveux sans
les graisser.

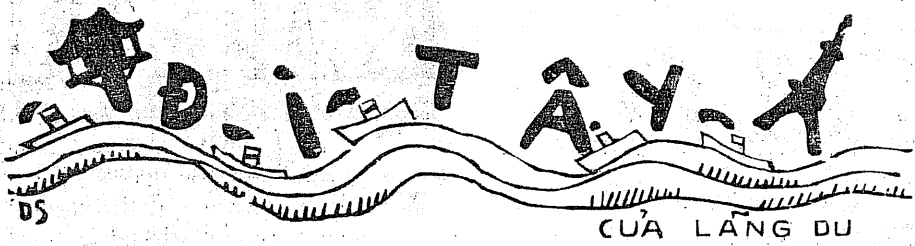
ROGER & GALLET
SUCCESEURS DE JEAN MARIE FARINA
PARFUMEURS-PARIS

AGENTS GÉNÉRAUX

Établissements BOY-LANDRY

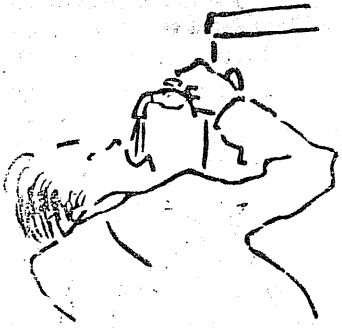
CÁT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BẢN-HÃNG
BOULEVARDS ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI
và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG

Các ngài sẽ được trừ 10% theo giá kê trên



TÀU NHỎ NEO

S AU khi đã uống cạn rượu và khóc cạn nước mắt, tôi nhất định từ biệt tình nhân để «hiến thân» cho các anh em bạn. Trong ba ngày, tôi cùng họ đi chơi từ Khâm-thiên đến Đông-hung-viên, rồi lại từ Đông-hung-viên đến Splendid Hôtel. Nếu cuộc đi tây của mình cũng cứ quanh quẩn vại ba chỗ đó, thì nghe cũng dễ chịu.



Phiền một nỗi đã đến ngày phải xuống Haiphong để kịp đáp tàu. Anh em bạn xuống tiễn đưa rất đông. Tôi và tình nhân tôi phải trốn họ ra ngồi ở vườn Bách-thú Haiphong và tho thẩn đi trên con đường Thiên-lôi để cùng nhau khóc một trận nữa cho hả dạ.

4 giờ chiều, tàu nhỏ neo và kéo cầu. Mùi xoa bay phấp phới. Tôi tưởng mình như một nhà đi sứ sang tây để yêu cầu chính phủ Pháp một việc có cao hệ đến vận mệnh nước nhà. Sau tôi phải nghĩ đến rằng mình lấy tư cách một người thợ sang Pháp học chụp ảnh nên mới bớt kiêu ngạo.

Tàu ra xa dần. Tôi quên cả anh em bạn, chỉ đắm-dắm nhìn cô tình nhân. Cô tình nhân cũng đứng trông theo. Tàu càng xa, tình nhân tôi càng nhỏ dần, nhỏ dần. Trước bằng người thật, sau nhỏ hơn người thật, sau bằng đứa trẻ, bằng cái lọ lục bình, bằng cái bánh

tây rồi mất hẳn. Đến lúc không thấy tình nhân đâu nữa, tôi mới thấy mình đói bụng.

NHỮNG NỖI KHỔ

Lẽ dĩ nhiên là tôi đi «boong». «Boong» không phải là cái cầu như ý tôi tưởng. Ở trên tàu thủy, cứ chỗ nào không phải buồng ngủ, không phải buồng ăn, buồng khách, là «boong» ở đó. Đi «boong» tức là đầu đội trời, chân đạp gỗ «Đội trời, đạp gỗ ở đời». Trời là màn mà một cái ghế vải dài là chiếu. Thật ra đi «boong» có buồng ngủ, có giường đệm, nhưng nếu xuống đây thì thà nhảy xuống bể còn hơn. Tôi bắc ghế nằm nhìn mây kéo trên trời cho quên đói để đợi giờ ăn cơm. Khát nước lần ra máy há miệng nuốt nước lã ừng-ực, lại nhớ đến trận khóc đêm trước bên cạnh tình nhân và bốn chái sâm-banh.

Than ôi! thời oanh liệt nay còn đâu.

Đến giờ ăn, xuống bếp xin đĩa, xin cơm và đồ ăn; ngồi một số nhai cơm, đếm sạn và lấy răng thử sức mấy miếng thịt bò mới thấu rõ nỗi chua cay của cầu kẻ trên.

Mỗi buổi chiều, ăn uống no nê xong, tôi ra dựa vào bao-lơn tàu ngắm mây nước, để tâm hồn về với tình nhân và để nước mắt xả xuống bể, nhất là khi nghĩ đến rằng có lẽ cũng giờ này, phút này, cô tình nhân của tôi đương ngồi uống sâm-banh với một người khác để quên mình. Bên cạnh tôi, một ông lính tập người Huế, có lẽ cũng như tôi, đương nhớ đến tình nhân, nên vẻ mặt buồn như châu chấu. Thỉnh thoảng, ông lại thở dài một cái thật mạnh và se sẽ cất giọng ngâm theo điệu Nam-bình: *Kéo neo tàu chạy...*

Tôi để ý thì cứ đúng 5 phút, ông lại thở dài lên một cái và ngâm lên: *Kéo neo tàu chạy...*

Chiều nào cũng như thế đến một giờ đồng hồ, ông mới chịu thôi cho. Tôi đã buồn lại thêm bức mình. Có lần, tức quá không chịu được, tôi lại gần bảo ông ta rằng: «Này ông, tàu đã chạy rồi», ông ta cũng nhất định không hiểu.

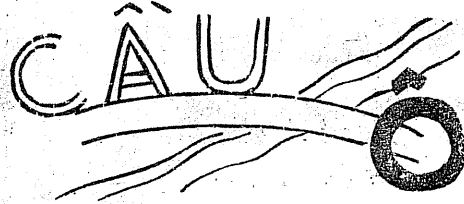


Được cái may rằng, lúc ở Saigon, tàu kéo neo chạy đi Singapore, thì không thấy ông ta đâu nữa.

Từ đây, tàu xấp đến nước ngoài, quyền sở tay của tôi mới bắt đầu ghi chép những truyện lạ. Còn một sự lạ nữa mà không ai lấy làm lạ, là tôi thấy dễ thở vô cùng; không biết vì tại mình ở ngoài khơi hay vì cái không khí mình thở đây khác với không khí vẫn thở bấy lâu.

(Còn nữa)

Lăng du



Đang giúp những người cần người làm và những người xin việc làm

1. Nhiều người đứng đắn, hiện không có việc, nhận làm việc lâu hay làm vặt, như biên chép sổ sách, tính toán, calque, reproduction de dessins hay những việc thủ công...

Làm khoán, làm công, đến nơi làm hay mang về cũng được. Hỏi tại viên Tế bần đường Hàng Bột Hanoi.

2. Trẻ tuổi. Có bằng D.E.P.S.F.I., cần một chỗ dạy học ở nhà, bảo trẻ từ lớp nhì đến lớp nhất, hay bảo chuyên về toán pháp hoặc Pháp văn.

Hỏi:

N.P.L.

13 rue des Etolfes Hanoi

L.T.S. — Thư của những người tìm việc gửi cho bản báo về ba tháng trước thì nay không đăng nữa (nếu không có thư nhắc) vì bản báo tin và mong rằng những người đó đã tìm được việc làm.

HOA TRÔNG TRẮNG

K HÔNG được cái trọng trách lên mới Hạng nga như Thạch Lam vì cái lẽ rất đáng giận là nhà báo không đủ tiền trả thêm cho một chỗ ngồi trên chiếc máy bay tối tân, Lê-Ta âu sầu như một nhà thi-sĩ. Anh chàng liền đem cái âu sầu ấy ra thơ thần ngoài vườn, dưới ánh trăng thanh hóm rằm tháng tám. Bỗng đầu văng vẳng có tiếng đồn véo von mỗi lúc một rõ, rồi những hoa lan, huê, nhài, hồng, lý, đào, ngâu, sồi,... nghĩa là trăm thứ hoa của bốn mùa biến thành những cô tiên ranh con. Bọn tiên hoa tụ họp dưới một gốc liễu trong vườn đang rí rỏi nói chuyện với nhau, thì một hoa nhài tiên là thứ hoa lẳng lơ và thốc mách nhất gọi các bạn hoa kể hết những điều cô đã trông thấy ở cung trăng. Các cô khác ngồi nghe, bàn tán thêm vào cho vui chuyện.

Lê-Ta âu một chỗ, nín hơi nghe ngóng ghi chép các lời hoa nói. Lúc về nhà coi lại, thì ngạc nhiên xiết bao: đó toàn là những bài ca ngũ ngôn và tứ. Vậy cứ xin nguyên văn chép ra đây.

(Những đêm có trăng, nhất là trăng trung thu, các bạn trẻ có thể dùng những bài ca này đóng một thứ ca kịch nhỏ, một người giả làm hoa Nhài, còn những người khác giả làm muôn hoa, và cùng ca (en chœur) những điệu Ngũ-diêm ở sau những bài Tạ. Sân khấu ở đâu cũng được, miễn không phải ở trong nhà).

HOA NHÀI (ca Ngũ-diêm)

Lý, Đào, Cúc với Hồng, Ngâu
Đến em kể cho câu chuyện này.

Làng hoa, có biết em đây

Tối hôm nọ hóa mây chấp chờn?

(Ca tiếp bài Tạ)

Chập chờn với vợi chân trời

Một mình tìm được tới nơi

Tới cung Quảng ghé chơi chị Hằng.

Chị ấy không buồn đâu nhé!

Mà chính cái chốn ngàn trăng,

Mình chắc giả ngắt nhành băng,

Trái ngay lại: ăm vui lạ thường.

MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm)

Khắp vườn hoa thắm cùng nhau

Đến đây để nghe câu chuyện cười.

Thiền nga vắng ngắt không ai,

H Ầ N G

P. CHABOT

HANOI - HAIPHONG - SAIGON

mời các ngài tới
thăm các gian hàng
nữ trang, đồng hồ,
quần áo, v.v. này



Ở Hanoi, các Ngài có thể trả
tiền chịu hoặc từng kỳ-hạn

Đến nay lại ăm vui lạ thường.

HOA NHÀI (bài Tạ).

Thực là một sự lạ thường:

Nguyệt lầu đèn điện sáng trưng.

Chốn cung điện khói hương dưng màu.

Quạt mây trên trần quay tít

Kén hát tiếng gặt và mau.

Nhịp dưng với tiếng vàng thau

Các tiên từ ấp nhau... nhẩy dầm.

MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).

Khắp vườn dóa thắm cùng nghe

Biết câu truyện trắng khuya giữa bầu,

Trời xanh chẳng có sầu đâu:

Các tiên từ ồm nhau nhẩy dầm.

HOA NHÀI (bài Tạ).

Tưởng rằng nhâm chẳng phải nhài,

Một mình then then bước qua,

Bỗng đầu chị ấy ra gọi vào.

Chị ấy trông: trời ơi choáng!

Mặc áo dùng một làm sao!

Đầu ngắn tóc, gót giầy cao!

Rõ ra về «ngôi sao» hợp thời.

MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).

Khắp vườn khúc khích cười đi,

Đến tiên từ cũng nghe người đời

Giày tiên nổi gót cho cao

Muôn ra về ngôi sao hợp thời.

HOA NHÀI (Ngọc nây nhân).

Rồi em bước theo chị vào,

«Kỵ binh» đứng yên lặng chào.

Kim đồng bên mình ngọc tuyết.

Thấy em ngại ngần, Hằng Nga,

Nói to như ta diễn thuyết:

— Thưa các ngài đây khách tiên Hoa.

Khắp lâu, khắp lâu liên vang

Tiếng (vũ) tay chen vào nhịp đàn.

Còn em đứng yên mỉm cười

Muôn cùng mọi người cùng vui

Đeo dang đi vào nhịp đàn.

MUÔN HOA (ca Ngũ-diêm).

Khắp vườn cất tiếng cười reo,

Chúng ta nhẩy dưng theo nhịp đàn.

Nhìn trắng chói lọi treo gương

Vội trắng họa khúc ca dịu dàng.

Á O CHEMISSETTE DE TENNIS

HÀNG TỐT NHẤT, MAILLE
«PETIT-PIQUÉ» MẶC
RẤT THOANG VÀ MÁT
BÁN GIÁ CHIỀU HÀNG

1 \$ 00

Mua buồn có giá riêng

HIỆU DỆT:

Cu-Chung

100, RUE DU COTON - HANOI

ở xa viết thư về bản hiệu sẽ
gửi BIỂU KHÔNG mẫu áo

SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ
RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RĂN SÂU



MẶT NHIỀU VẾT RĂN
= trông già quá 50 tuổi =

Giải-dị và rẻ tiền, sự phát minh của
giáo sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả
thiếu-phụ và thiếu-nữ, trẻ lại hơn tuổi
mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những
vết răn là do ở sự suy-vi của một thể-
chất của da-dẻ, gọi là Biocel nhà thông-
thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm
được cách để bồi-bổ cho thể chất đó. Lấy
ở những súc vật hầy còn nhỏ, chất Biocel
hiện nay dùng để làm kem TOKALON
màu hồng. Tối trước khi đi ngủ, bôi thử
kem này, thì những vết răn sẽ mất, và

NHỮNG VẾT RĂN ĐÃ MẤT
= trông trẻ độ 30 tuổi =

da-dẻ sẽ được tươi tắn và mịn. Buổi sáng
trước khi sức phấn, thì dùng kem TOKA-
LON màu trắng (không mờ), là thử kem
không những làm cho da-dẻ trở nên
trắng trẻo mà lại còn bồi-bổ da-dẻ nữa.
Kem trắng làm mất những lỗ chân lông
mở rộng, và những chân hương,

Các bà các cô có thể chắc chắn được
rằng dùng cách «sửa-trị dung hoa» kem
trắng và kem hồng da dẻ sẽ được tươi
tắn, nếu không thì xin hoàn tiền lại. Bắt
đầu dùng ngay kem TOKALON, các bà, các
cô sẽ thấy sự màu nhiệm của kem đỏ.

KEM PHẤN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ
ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Maron, Rochat et C^{ie}—45, B^d Gambetta à Hanoi

Tên những người được thưởng

Một năm báo hay sách.

Cô Trần-Tuyết-Dung 85 Rue Coton Hanoi. Phiếu
số 00104

Nửa năm báo hay sách.

Không tên ở Hanoi. Phiếu số 01006 (đã lấy rồi).

Ô. Đỗ-văn-Nghĩa 18 Rue des Pipes Hanoi. Phiếu
số 06209.

Ô. Nguyễn-xuân-Tuyền 15 Cité Tân-Hưng Hanoi
Phiếu số 14987.

Ba tháng báo.

Ô. Nguyễn-xuân-Tuyền 15 Cité Tân-Hưng Hanoi
Phiếu số 13645.

Cô Nguyễn-thị phan An 14 Hoàng-Cao. Khải
Haiduong. Phiếu 05324.

Ô. Giang-văn-Cổ 37 Général Bichot Hanoi.
Phiếu số 05774.

Ô. Giang-văn-Cổ 37 Général Bichot Hanoi.
Phiếu số 05610.

Ô. Nguyễn-thương-Luyện 55 Rue de la Samure
Hanoi. Phiếu 06731.

Ô. Lê-thượng-Bằng 20 Rue de la Soie Hanoi.
Phiếu số 3572.

Ô. Xuân 49 Rue Colomb Hanoi. Phiếu số 02109.

Ô. Nguyễn-văn-Chiêm 135A Rue Strasbourg
prolongée Haiphong. Phiếu 08991.

Ô. Trần-văn-Kính 73 Route de Hué Hanoi.
Phiếu số 07825.

Ô. Trần-văn-Tôn 71 Route de Hué Hanoi.
Phiếu số 07826.

Ô. Phạm-văn-Đề 127 Route Sinh-Tử Hanoi.
Phiếu số 00846.

Ô. Trần-văn-Thảo 14 Ruelle Yên-Thái Hanoi.
Phiếu số 00624.

Ô. Hồ-trọng-Hiếu tức Từ-Mở 24 Rue des Caisnes
Phiếu số 07004.

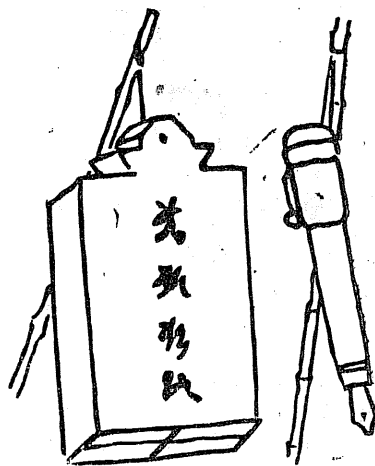
(còn nữa)

KHAI - TRÍ

CÁC ông ái-hữu cựu sinh viên
trường Bảo-hộ nhận thấy rằng
đã lâu nay trai thanh, gái lịch
Hà-thành chưa có dịp gặp nhau,
bèn phát minh ra một ý kiến hay : đánh
trống, hò reo, cười hát, rủ họ vào một
nơi quen quen (ai cũng đoán được là hội
quán Khai trí tiến đức) để họ được tự
do... nhìn nhau cho hả cơn bấy lâu cách
biệt.

Kề thì ngoài cái mục đích đại-phúc hợp
nhân đạo ấy của nó, cuộc thi bánh,
thi đèn trung thu hai tối mồng tám mồng
chín còn có vài cái mục đích khác nữa
cũng đáng đáng lắm : làm tiền giúp học
rở nghèo và quảng cáo giúp các nhà
buồn giàu.

HAI THỨ ĐÈN LẠ THI Ở K. T. T. Đ.



Đèn thê bài được giải nhất.

Đèn quân bút, không những không
được giải thưởng mà lại còn phải phạt
3 năm không được dự thi.

xi-qà và thuốc-lá hiệu

MÉLIA
là hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
điều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

THƠM

NGON

và RẺ

như thuốc lá hiệu

MÉLIA



(Xin dính theo một cái tem để giả nhời)

Chỉ có 0\$06 một gói Marina
rouge mà trước kia bán những 0\$10

Đại-lý độc quyền: RONDON ET C^{ie}
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

TIỀN-ĐỨC NƠI HẸN HÒ...

BÊN NAM



Trại, thanh lịch

Mình tuy không còn là học trò nghèo, cũng chưa phải là nhà buôn giàu, nhưng việc phúc đức, không đi sao tiên? Chỉ một cái ý nghĩ cón con ấy đủ bắt tôi thẳng bước tới nhà K. T. T. Đ.

Quả thực tốt không đoánsai, trai gái khao khát nhau như đất khô khan khao khát trận mưa rào. Họ đứng chật ních ở miêng đất hình tam giác trước cửa nhà Khai trí để chờ đến lượt lấy về vào hộp mặt. Tôi cũng cố lách qua những hàng rào người, lách qua hai ông Hộ-pháp đứng canh cổng : ông Ngôn và ông Ninh, để vào xem.

Xem gì? Chỉ thấy người. Người đứng che gần kín cổ bàn, bánh mứt trung thu. Thành ra một cuộc bày người. Kể thì cũng đẹp mắt, khoái tai, tuy không ngon miệng : đủ các màu phấp phới dưới ánh đèn điện sáng trưng, với đủ các giọng nói câu cười trầm bổng, thực là « tung bừng mở nước yến oanh » vậy.

Nhưng dù họ che kín được cổ mà có một vật họ không che kín nổi : đôi câu đối dài dằng dặc của một ông hội viên, ý chừng thừa chữ đem bày chơi để thiên hạ đọc. Một vế câu đối phổ trương Thăng Long, còn một vế ca tụng báo P. H. của chúng tôi, làm tôi cảm động quá suýt ngất đi ở trong nhà Khai trí. Tiếc rằng ông văn - sĩ nào đó chẳng bảo cho chúng tôi biết, trước khi « hạ tứ ném châu » để chúng tôi khỏi đột ngột, ngờ ngác, không hiểu vì sao người ta lại nêu tên mình lên ở nhà hội quán K. T. T. Đ. Nhưng dầu sao chúng tôi cũng xin thành thực cảm ơn các ông cựu sinh viên trường Bảo-hộ.

Dưới đôi câu đối chói lọi ấy (vì viết bằng màu đỏ chói) có một bức hoành phi cũng chói lọi của một cô hàng bánh vô danh, đề ba chữ « xin đừng mọ ». Hay chữ lắm! Dùng nhiều điển tích lắm. Giá

cô hàng phải là cô Hồ-xuân-Hương thì đã viết thành thơ :

« Quân tử có thương thì bỏ miệng, Xin đừng sờ mó thịt da em ».

Nhưng gặp tiết trung thu mà tưởng thuật về bánh, mứt, chỉ khiến độc giả đa ngấy lại ngấy thêm, tuy ngoài bánh mứt ra, cũng còn nhiều thứ hàng bày rất hợp tiết trung thu, chẳng hạn như sô-mi, như sơn, như thuốc (ý hẳn thuốc đau bụng để phòng khi ăn bánh xong) vân vân. Ấy là chưa kể gà thành voi, lợn thành sư-tử và nhiều sự tân kỳ đặc biệt khác không bút nào tả nổi.

Vì thế, tôi không tả được, đành ra sân nghe hát trống quân và thở ít không-khí mát.

Văng vẳng câu hát của bên nam :
Đôi la bắt gặp nhau đây,

Như cá gặp nước như mây gặp rồng
Trên các cặp môi thình giã đều hờ một nụ cười khoái lạc, những cặp mắt nhìn nhau như phân vua với nhau rằng lời ca rất đúng.

BÊN NỮ



Gái hồng nhan

Chắc còn nhiều câu hay lắm, nhưng người nghe lăm òn-ào quá nên chỉ thỉnh thoảng lọt tai tôi được một vài câu. Đại khái câu này :

Đôi mắt anh liếc cái cặp má hồng của em
Vì đông người đứng che lấp, tôi không thể liếc qua được cái cặp má hồng ấy ra sao, vậy đã xin nhờ Tô Tử lên vào vẽ giúp hiển độc giả hai bức chân dung dưới đây.

Nhị Linh

Mua năm trả tiền 3 kỳ

Ở riêng Hanoi chúng tôi đặt
ra lệ mua năm, trả tiền 3 kỳ
(mỗi kỳ 4 tháng) trả 1 \$ 00

Sẽ có người đến tận nhà thu tiền.
Lúc mua trả trước 0\$01.

VIÊN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nôi số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nôi số 1099

Món tiền lưu trữ là : 440.586p.57

(Tính đến ngày 31 Decembre 1934 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp)

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AOUT 1935

Mở ngày thứ sáu 30 Aout 1935, tại sở Tổng-cục ở 32, phố Paul Bert, Hanoi hồi chín giờ rưỡi, do ông LONG chủ tọa, ông LE-VAN-AM và ông TRINH-XUAN-BAN dự toạ

Số phiếu đã trúng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
16.309 33.491	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần Những số đã quay ở bánh xe ra : 16.309-3.491 Au porteur à Haiphong (Phiếu 200\$). Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tháng chưa góp	1.000 \$
	Lần mở thứ hai : hoàn nguyên vốn Những số đã quay ở bánh xe ra : 127-2.698-2.635-1.222-2.108-2.125-1.473-273-345-1.536-1.484-2.469-2.999 Mme Ferrand ở gare Hanoi trúng lĩnh về 5.698-2 M. Trần-khắc-Can, Sre. des P.T.T. Tourane 5.698-5 M. Phạm-kim-Châu, ở Baclieu. M. Vũ-v-Thiền, 134, Rue Belgique ở Haiphong lĩnh về. M. Ng-huy-Co, fils M. Quynh, Instituteur ở Sontay, trúng M. Phạm-gia-Mừu, ở Sèno Bắcgiang, trúng lĩnh về. M. Vũ-th-Hoa, village D.C., huyện G.V. ở N.B. lĩnh về. Phiếu này chưa phát hành.	1.000 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$ 200 \$
127 5.698	Lần mở thứ ba : khởi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai. Những số đã quay ở bánh xe ra : 653-2.407-537-2.863-941-865-826-2.933-2.037 888-681-738-1.869. M. Claude Bernard, Chấn Thanh-Tra nha Học-chính H. M. Nguyễn-van-Phát, Conservation Foncière à Mytho. M. Phạm-văn-Vi, village Hoàng-xá, Thanh-hà, Haiduong M. Lesage, Chef Sub. forestière Cho-Rang, Doluong Vinh M. Kam-suong-Kuông, 5, Bd Chavassieux, Haiphong M. Phạm-văn-Quan, 9 rue du Marché, Vinh M. H-v-Chinh, Đốc học trường Giai Lạc, Quan-Hoa.	Cột thứ nhất 1.000 \$ 200 \$ 200 \$ 1.000 \$ 200 \$ 200 \$ 500 \$
653 15.865 23.933 27.888 30.681 33.738 37.169		Cột thứ hai 551 \$ 00 105 \$ 00 104 \$ 40 518 \$ 00 102 \$ 80 102 \$ 00 254 \$ 00

Những kỳ xổ số sau định vào ngày thứ bảy 28 Septembre 1935
hồi chín giờ rưỡi tại sở Quản-lý ở số 68, đường Charner, Saigon

CINEMA PALACE

Từ thứ tư 11 đến thứ ba 17 septembre 1934

Bouboule 1er Roi Nègre

do kép khôi hài và hát trữ danh Georges Milton sắm vai chính.

CINEMA TONKINOIS

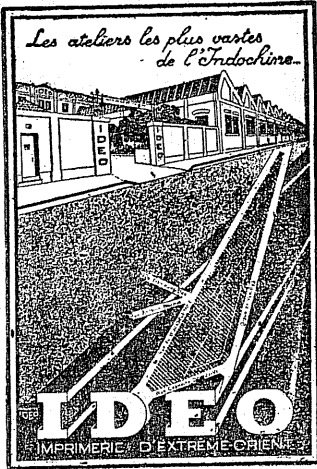
Từ thứ sáu 13 đến thứ năm 19 septembre 1935

L'ILLUSTRE MAURIN

NGÀY KHAI TRẢNG!!!

BÁN CHIỀU HÀNG CÁC THỨC
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ

HÀNG CỰC TỐT, GIÁ PHẢI CHĂNG



Tại
NHÀ IN VIÊN-ĐÔNG

28, phố Paul-Bert
HANOI

38, đường Paul-Bert
HAIPHONG



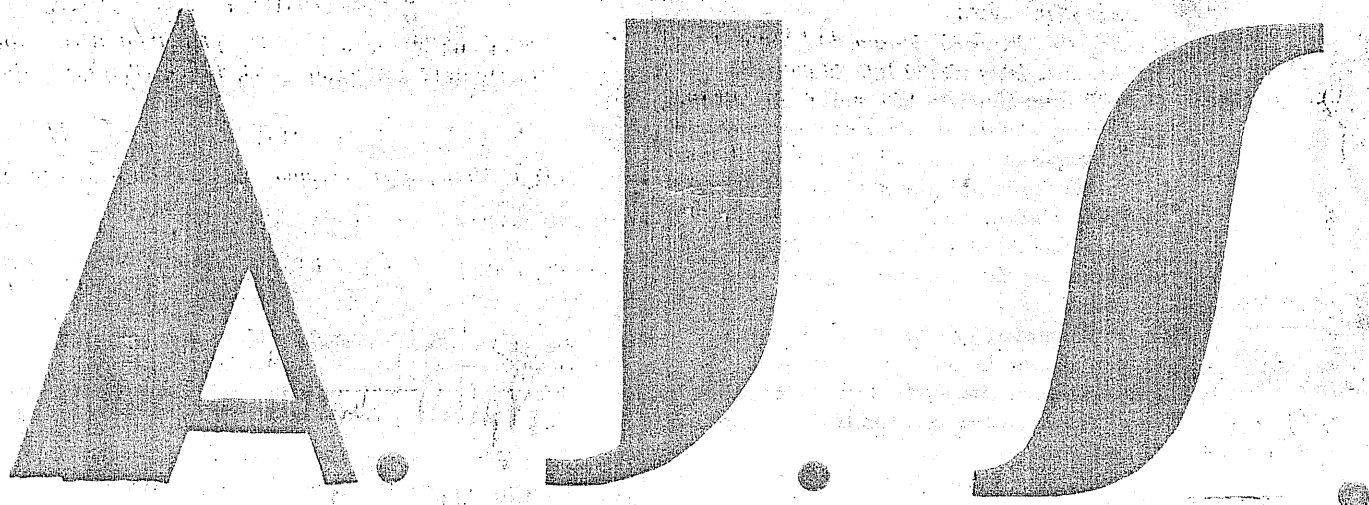
SỮA NESTLÉ
Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.
Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG

Muôn chóng giỏi Pháp-Văn không gì bằng đọc báo



(AMI DE LA JEUNESSE STUDIEUSE)

Một tờ học báo đã xuất bản được năm năm, do các giáo viên có bằng tiên-sĩ, cử-nhân văn chương, cử-nhân cách-trí và các giáo-viên có bằng Cao-Đẳng-Sư-Phạm viết giúp.

Tờ **A. J. S.** dùng cho các học sinh :

- 1-) Các lớp nhì năm thứ hai (cours Moyen 2ème année)
- 2-) Các lớp nhất (cours Supérieur)
- 3-) Cả bốn lớp trường Thành-Chung (E. P. S.)
- 4-) Và cho tất cả mọi người muốn luyện tập Pháp-văn cho một ngày một chóng giỏi.

Chọn bộ **A. J. S.** niên-học năm 1935-36 có 50 cuốn, bắt đầu từ số 132 ra ngày 29 Août 1935.

Giá báo một năm 2\$40. Ai mua báo giá tiền trước ngày 22 Septembre 1935 thì báo **A. J. S.** gửi tặng hai cuốn sách học đáng giá 1\$00, hoặc là

1-) *Recueil de Rédactions*

2-) *Recueil de Problèmes*

(dùng cho các học-sinh thi bằng Cơ-thủy (C. E. P. F. I.)

1-) *Recueil de Rédactions*

2-) *Recueil de Dictées*

(dùng cho học-sinh các lớp bậc Cao-đẳng Tiểu-học E. P. S.)

Nhớ gửi 0\$20 dùng làm tiền vào sổ và tiền cước gửi hai cuốn sách đó.

Mua một năm báo **A. J. S.** được biếu 2 cuốn, nếu muốn mua 2 cuốn nữa thì chỉ phải trả có 0\$85.

Lời dặn.—Nhớ gửi số tiền 2\$40 và 0\$20 trước ngày 22 Septembre 1935 thì mới có sách biếu.

Những số báo **A. J. S.** cũ, xuất bản từ ngày 15 Septembre 1931 cho đến 31 Août 1934 (từ số 1 đến số 96) đều bán một giá đặc-biệt :

cho những người mua lẻ :

0\$22 một chục số

cho những người mua dài hạn :

0\$15 một chục số

Báo **A. J. S.** có đặt một cuộc thi rất lý-thú cho độc giả. Muốn biết rõ thể lệ cuộc thi đó cùng các quyền lợi của độc giả mua dài hạn thì xem ở những số báo ra ngày 29 Août và 5 Septembre.

THƯ VÀ MANDAT XIN VIẾT CHO :

ÔNG BUI-CAM-CHU'ÔNG

CHỦ NHIỆM BÁO A. J. S.

12, AVENUE BEAUCHAMP, 12 - HANOI